

2.28

Số 7 xuất bản mỗi ngày



SEPT. LEGA
N° 1991

Paris le 30 Décembre 1932

PHONG-HÓA

16
trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7

10, AVENUE DE LA LIBERTÉ
BOULEVARD CARNOT - HANOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MẠI

DIRECTEUR
NGUYỄN TƯỜNG - TAM

GIA BAO ĐỒNG DƯƠNG NGOẠI QUỐC
1 năm 3p.00 5p.00
6 tháng 1.60 2.60
3 tháng 0.90 1.40
ADMINISTRATEUR GERANT
PHẠM-HỮU-NINH

Mặt thực

Một cái đạo đầu hay đến đâu cũng kèm thêm nhiều cái dị-đoan, mà chính những cái dị-đoan ấy nó lại làm lớn cái mãnh lực của đạo lên. Đến ngày những cái dị-đoan mất đi là ngày đạo lùi xuống, hầu mất hết mọi vẻ tôn-nghiêm.

Người mình cũng giống thế là do ở sự sùng bái người quá khứ, muốn nhớ lại người mất đi luôn luôn và có thể lấy đây làm gương noi theo. Điều đó kẻ cũng hay, nhưng nếu chỉ có thế thì sự thờ phụng tổ-tiên không bao giờ được rực rỡ như ở nước mình.

Người mình sợ dĩ trang hoàng bàn thờ cho đẹp, cho sang, ngày giỗ lễ làm cỗ lém bần linh đình là vì một lẽ tin rằng linh hồn người chết còn phảng phất ở dương gian, không biết ẩn nấp ở đâu, nhưng cứ có cỗ là lần về ăn uống, có thể che trở phù hộ cho con cháu được. Nhiều bà, đến khi phải đốt mã, mà không đốt được tấm áo, chiếc khăn, đôi giày, thì ấy này không yên, nằm mơ nằm mộng thấy người khuất về than thở không áo mặc rét, khăn đã gián nhấm, mà giày cũ đi đã há cả mồm.

Lần cỗ cúng vì tin rằng người chết về ăn, nhưng làm cỗ linh đình thì một là họ cho phải làm vì con cháu về đóng, cúng nhiều đồ ăn cho đủ, hai là vì thói quen, ba là cỗ bàn có to thì mình mới là có hiếu, mới được tiếng khen của làng xóm.

Thương người chết ghê rợn thì cúng rượu vì không có rượu không ra cúng, đó là vì tình quen.

Người chết ghê đồ nấu thường lại cúng đồ nấu, đó là tình làm sang ở làng xóm.



Vợ kẻ ghét vợ cả của chồng mình như kẻ thù, nhưng ngày giỗ vợ trước thì thật là lâm-thành, cỗ bàn tươm tất, đó là vì tin rằng linh hồn người vợ trước có thể về được.

Sự thờ phụng người chết được long trọng là vì lòng tin rợuông, kính thêm mấy cớ: lấy lòng người chết, sợ người chết, (muốn khếc khoang và theo thói quen.

Mẹ cúng, con cháu phải cúng, rồi đến con cháu của người con dâu (đời cũng cháu không biết mặt mũi tổ tiên, cháu không có chút gì thương nhớ - cứ thối giỗ là cúng, cúng là phải làm cỗ, làm cỗ thì phải tinh tươm, đồ ăn phải nấu thật khéo, nộm làm chua, bông nấu mặn à mình vụng, nếu là con gái thì khó lấy chồng. Cháu dâu xô bếp suốt đêm để cúng phụng ai?.. cúng phụng những ông, những bà đến ăn cỗ để các ông, các bà ấy chề chèn no say, khen món này khéo, chê món kia dở!

Bọn đàn ông thì hoặc cũng làm như bọn đàn bà, hoặc đưng ngoài mặt cho họ làm, tuy có tốn kém đôi chút nhưng chẳng phí đi đâu, lại được bữa chén họ háng làng nước thỏa thuê, nhất cử mà lưỡng tiện.

Một kỳ sau sẽ nói về cái quan niệm của phải mới đối với sự thờ phụng tổ tiên
TÚ-LINH

Kính cáo độc giả

Các bạn đọc báo hoặc đã gửi giấy mua năm hoặc vẫn thường nhận được báo xem mà chưa trả tiền, thì xin gửi tiền về cho nhà báo.

Nếu không nhà báo sẽ nhờ nhà giấy thép đòi, tiền phí tổn các ngài phải chịu.

Những bạn ở xa nhà giấy thép không tiện việc gửi ngân phiếu, thì gửi tem về nhà báo cũng nhận (tem 0p05 trở lên)

Hàng Nga tân thời

PHONG-HÓA

..TỪ NHỎ ĐẾN NHỚN..

Ông hưu quan Hoàng hữu Bình
 Mới đây ông Hoàng-hữu-Bình, một vị hưu quan, người tỉnh Quảng-Trị, có dâng một tờ trạng xin đức K-m-Thượng mở lại khoa thi cũ. Tờ trạng ấy đã giao cho ông Phạm-Quỳnh đệ vào trong Nội.

Ý kiến ấy hay đấy! mấy bộ t thư, ngũ-kinh đã lâu nay không có ai học thuộc lòng, hàng bán sách nhỏ đang rao ế Ông Bình xin thế, không phải là ế ông ta cũ kỹ đâu, chỉ vì tấm lòng muốn trấn hưng nghệ làm giấy bán đầy thoi.

Nhưng này ông Bình, ông đã hưu trí rồi, ông nên để cho trí ông nó nghỉ, đừng bắt nó làm việc, tội cho nó lắm.

Còn tờ trạng của ông, rồi nó cũng đến về hưu với ông.

Các ông lang băm

Làm thầy thuốc chỉ riêng ở nước ta mới không phải là một nghề. Ai ai cũng lên ông lang cả. Đọc hết mấy quyển sách thuốc, ấy thế là đã hóa ra một ông lang, nhưng chỉ hóa ra một ông lang băm.

Nhật là các bô, nghề thuốc lại sành lắm. Một người ngộ cảm ư? Bà thì bảo nên thoa dầu, bà thì bảo nấu lá tre mà xông, bà thì bảo đốt chổi mà sưởi, mà nếu mấy cách trị bệnh ấy không công hiệu, bà nào cũng mách cho bệnh nhân một ông lang hay, có tiếng nhất. Những ông lang có tiếng ấy thường thường chỉ là ông lang băm.

Ông lang tài nhất là xem mạch. Nếu người có bệnh đã nói là bị cảm, ông xem mạch biết ngay là cảm, nếu đã bảo cho ông biết là đau ngực, ông xem mạch biết ngay là đau ngực, tài thật.

Ông xem mạch xong, trở vào bụng lão người ta đau phở, chỉ lên ngực bảo người ta đau thận, còn già già, quả tim, là lách, ruột già, ruột non, lưng tạng cả, lúc thì ở ngực, lúc thì ở bụng, ray ông muốn cho tạng nào ở đâu thì nó ở đấy, mai ông cho nó ở chỗ khác thì nó lại đi chỗ khác...vì thế nên gọi ông là ông lang băm.

Ông lại khéo nói, khéo biết bệnh nhân hàn hay nhiệt, hàn về thủy-hỏa, ôn, lương thì tài lắm...nhưng tài nhất là lúc bệnh nhân có mệnh hệ gì, là ông tìm lối lẩn. Người ta gọi là lang băm thật là đúng lắm.

Lại... con gái làng Bát-Tràng

Ông Vương-bích-Ngẫu ở làng Bát-Tràng vừa mới gửi thư lên Phong-Hóa để phân trần về bức vẽ diên cầu phong dao... « sống làm con gái làng Bát-Tràng ».

Ông cho câu đó là « ngụ ý sâu sa và chính đáng » vì làng ông từ xưa đến nay, ngoài những viên gạch đã nổi tiếng lại còn sản xuất biết bao nhiêu « cao quan, hiền hoạn » và « tại các công sở nhà nước, đã chiếm được địa vị khá cao », « chứ chỉ nghĩ ăn hại vợ thì có ai muốn làm gái làng sát-Tràng làm gì? »

Ấy chết! ông nhầm to. Ngồi ăn nhờ vợ thì mới đáng ước ao chứ — nếu chỉ « cao quan, hiền hoạn » thì ai mong mới làm gì!

Được nhận là cái ước ao chung của người mình. Cứ theo câu phong dao

thì con trai làng sát-Tràng (không biết bây giờ có thể không) có tiếng là sung sướng, không lo, không nghĩ, công việc nhọc nhằn không phải gánh chỉ ngồi nhà mà hưởng thú bốn mùa áo mặc vợ và may!

« Chết làm thân hoàng làng Kiều-kị », quanh năm hưởng người ta tế lễ, mà « sống làm con gái Bát-Tràng », xuôi đời không phải làm việc, thì còn gì tuyệt hơn nữa!

Chẳng trách nào mà tất cả người mình ai cũng ước ao!

Đức ông chồng

Các bà vợ Việt Nam đối với đức ông chồng có nhiều ý tưởng lạ, đáng khen lắm.

Đức ông chồng phải là một ông chồng dễ bảo, bảo ở nhà phải ở nhà, bảo đưa

đi xem hát bội phải đưa đi xem hát bội, bảo ăn thì ăn, bảo đi thì đi, bảo nằm thì nằm... chỉ trừ ra bảo ghét thì không được ghét, bảo đánh không được đánh, mà... bảo xuống Khâm-thiên chớ xuống Khâm-thiên.

Đức ông chồng lúc nào cũng phải quanh quẩn ở bên cái quần trắng, cái khăn san của bà vợ, lúc nào cũng phải lo, nghĩ đến bà vợ, lo mua cho vợ lọ kẹo, miếng bánh, lo xắm cho vợ ống phở, hộp giầu... mà ngoài những cái lo ý nhị mặn nồng ấy, không được lo gì nữa. Công danh sự nghiệp mà vợ không được hưởng là công danh sự nghiệp vứt đi, hành-vi anh hùng mà không vì vợ, là hành vi vô dụng.

Lý tưởng cao sâu của đức ông chồng là vợ đây; ở với vợ có hầu hạ chăm nom như ông từ giữ bụt, nhà giầu giữ của, mới phải đạo làm chồng! Mà vợ

đánh tổ tôm, chớ có chia bài, vợ đi hầu bóng, chớ có đánh hương, mới đáng là chồng chứ!

Nào ai giám làm chồng ở đất Việt nhà! cổ lên cho vừa ý các bà vợ đáng khen ấy!

Cũng là quan

Nhiều ông giáo, đã hơn một năm nay, bỏ mũ, đội khăn, lên quan cả. Nhưng các ông quan cũng chẳng được ra quan; nên trong cái vui được lên quan, lại ả một chút buồn.

Ở tỉnh thì mấy ông kiêm, ông đốc phải đứng cuối hàng quan-tỉnh, ở phủ huyện mấy ông huấn phải đứng cuối hàng các quan phủ, quan huyện.

Đã mang tiếng làm quan, ăn tiêu cũng phải ra quan, cái gì cũng phải ra quan cả! Nhưng lương các ông nó không ra quan, chỉ còn nhón vào ruột lượng của bà vợ.

TỬ-LY

Bàn ngưng..

Các nhà nho còn sót lại trên cõi đất Việt, thường than thở cho luân thường, phong hóa, mà nhất là than thở cho mình. muốn chôn hưng được đạo nho kia, mong cho chúng ta ở lùi lại một trăm năm về trước.

Họ muốn cho chúng ta sống như đời Nghiêu, Thuấn, còn trẻ con thì cấp sách nhỏ, đọc Mạnh-Tử, chỉ hồ đả đã vang khắp bán đảo Đông-Dương; như lên thì này bút, này nghiên, này lều, này chiếu, bàn chuyện thì bàn đời tam hoàng ngũ đế, bốn xem Quân Trọng đã ở mấy ngày tù, Ngu-Công có mấy cái râu; làn thơ thì thơ thần ở ngọn sông Hoàng Hà, lên hồ Động-Dinh khóc hoa mẫu đơn Giang Nam rụng, ngắm cảnh tuyết rơi trên núi Thái-Sơn.

Những điều hay ho ấy, thật chúng ta không sùng đáng theo. Chúng ta không thể sống như đời cổ được, vì chúng ta đã chịu ảnh hưởng một trang lịch sử vừa qua mà các nhà nho kia muốn xóa bỏ đi. Chúng ta nghĩ khác xưa, xét đoán cũng khác xưa rồi! Chúng ta không thể tin rằng người Thái-tây chân chỉ có một ông, ngã là không giầu được, đền phải có bắc, có dầu, giốc xương không chảy được, sáng thần công phải là ông sùng, có làn có tán, sỏi thì đồ mồ hôi, ồm thì đồ thuốc vào cho uống.

Thật là không may cho chúng ta... mà rất buồn cho mấy nhà nho hủ.

Tử Ly



Hỏi thăm

Bà Ech-Thầy có thấy người con gái nào đầu gối lệch, quần khăn san tay cam cời Yo yo vừa đi qua đây không.

Phong - Hóa

sẽ ra số Tết đặc biệt!..

MỆO PHÁN VỆO

Phán Vẹo ở nhà hàng B. M. ra gặp ngay Ngô, bạn đồng học từ lúc còn quét ngang mũi. Mười năm xa cách, nay mới gặp, thói thì tay bắt mặt mừng, bác bác tội tội, hàn huyên niềm nở, chuyện vãn mất 15 phút mới rời nhau được. Phán Vẹo vừa đi vừa lẩm bẩm:

— Thấy mình về chậm, thế nào vợ mình nó cũng be thôi, mình có nói thực là gặp người bạn « để chòm » của mình mới nói chuyện lâu đến thế, nó cũng chẳng tin nào. Thói thế cũng là một bài học cho mình, từ nay mình phải đứng đắn y như « chronomètre » vậy. Ở mà nghĩ lại cũng đại, chỉ tại mình đứng đắn mãi từ trước đến giờ nên mới làm hư cả vợ mình, cứ như các anh chồng bại mạng khác là xong, họ có về chậm họ chỉ cười khi một cái là êm, còn mình có chậm năm, ba phút thì lấm lét như rắn mồng năm, nhục thiệt. 6 tháng trời làm bạn với nó, không bao giờ mình lại về chậm như ngày hôm nay, có muộn lắm cũng chỉ đến 15 phút là cùng. Mình phải nghĩ cái kế gì mà rồi được nó, chứ cơ mưu này thì khó mà nuốt chời miếng cơm với nó bữa chiều nay . .

Y hẳn Châu-do, à quên Phán Vẹo đã nghĩ được diệu kế, nên về đến nhà ông dung hai tay đút túi quần, miệng huýt sáo rập với tiếng giã « cộp cộp ». Lấy đầu gối đẩy cửa vào, đã thấy vợ phán khoan tay đứng sau cửa, cặp mắt phượng tròn xoe, bộ mặt mịn màng râm râm như gang thép, vợ phán lúc này chẳng còn là cảnh mai yêu điệu mà lại còn hùng mãnh như ông « ác » gác cửa đình, tay nhiên Vẹo ta không ran, vì đã có diệu kế, không để cho vợ hét, dọa dọa nói:

— Vợ này, hôm nay chắc là ngày



Bài học tổng trộm cướp
 Chém cha cái lữ, thằng Trích, thằng Cướp, trẻ già, đực cái, bầm đồng báo chỉ quen thói ăn không. Thành-thị thôn quê, khắp thế-giới đi đến đâu cũng có. Lăn khuôn sống nhờ bách nghệ, Lăn mò ăn hại từ dân. Như sâu bọ, cắn cây, Săn run trong ruột.

Sức giải, vai rộng, ủa sưng lưng không thích việc làm ăn. Mưu giở trí khôn, dùng khối óc để soay nghề trộm cắp. Đường vắng bọp khăn giặt gội, Chỗ đóng cất dầy, lẩn lung. Chỗn thị-thành đảo ngách, đảo tường, cuồn đến cả đồ rau rế rách.

Nơi thôn dã chui rào, sé rệu, chẳng từ chi bấp lấu giầy khoai. Cửa từ bi dạ thú không kiêng, Nhà nghèo khó lòng lang chằng nê Đò là những quân chính ngách, tới gian-phi đã rõ rành rành.. Con biết bao kẻ đồng phường, khỏe ơ vớt lại càng quý quyết. Nợ nhà báo, cơ quan ngôn luận, lõe bà con kiếm cách soay xu. Kia phường bựm số lừa bẻ, đảo bạn, trường thương mại bán lương, buôn

quật giao gian chẳng nghĩ nghĩa tình. Tinh thần khảng hoảng, nhật báo کیا đánh cắp văn chương. Học tập chấy lười, học trò nọ lậu gian thi cử.

Thời cũng một phường kẻ cắp, Khác nào như tụi ăn sương. Góm thay là quỹ dương gian, Ghê thay loài trằng xã-hội.

Nào đâu : Quan trị, quan nhậm! Ông cầm, ông cò! Tuần trăng, xen dằm! Mật thám, đội xếp! Tróc chúng vào sãng-tan nhà dái! Tổng chúng đi Lao-bào, Cò-lớn!

TÚ MỸ

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây nhưng áo pull-over của hiệu CỤ CHUNG dệt có phần xuất sắc chẳng kém hàng của tây chút nào.

Cụ-Chung
 63 Rue de la Citadelle Hanoi

NÊN HÚT THUỐC THOM

TANG LÊ

SWEET / CAPORAL

HIỆU



0,15

COMPAGNIE COLONIE TABACS

Vẽ các kiểu máy, kiểu nhà. Tinh vẽ đất cát và cầu cống, vẽ truyền thần sơn, mực và thuốc. Làm buồng hoa bằng sơn, sơn, và vôi. Sơn cửa nhà và quét vôi. Vẽ bảng-cờ và biển giao hàng vân vân

Vẽ hình truyền thần bằng than
 Thật giống thuật khéo Không phai màu

Hình bán thân 50 x 60

2p90

Ở xa xin gửi ảnh mẫu vẽ cho

M. TRƯƠNG-TRONG-BINH

Office Indo-chinois du Travail

81 Route Mandarine Hanoi

Có bận gửi hình đi các nơi theo lối lịch họa giao ngân.



TỪ CAO ĐẾN THẤP.



Phong-rao mới

Chiều chiều lại nhớ chiều chiều.
 Nhớ có quần trắng, áo điều, khăn sen.
 Năm giờ buổi giầy gòn tan.
 Bóng hồng tha thướt dưới hàng cây xanh.
 Gió chiều bộ cánh phong-phành,
 Lang thang vô vẩn, có mình đợi ai?
 Thưa rằng đã mấy ngày giờ,
 Em chờ cậu, phải là người tình nhân.
 Bảy giờ kinh-lễ khó khăn,
 Còn râm châu hát khất lân làm lơ.
 Thân em đã sắc như vớ,
 Son mòn, phấn hết, biết sớ vào đâu!

TÚ-MỸ

Tài phát minh của cụ Hoàng-tăng-Bí

Cụ Hoàng-tăng-Bí mới tìm ra được một thứ bệnh, cụ gọi là « một bệnh chung của bạn thiếu niên ta ngày nay ». Cái bệnh ấy là cái bệnh quá yên tâm học, công kích nho giáo, không biết rằng dân tộc Việt-Nam còn đoàn tụ được đến ngày nay, xã hội Việt Nam còn giữ trật tự đến thế này đều là nhờ công nho giáo!

Cái bệnh ấy có không, không biết, chỉ biết rằng cụ báng Hoàng cũng mắc bệnh, cái bệnh chỉ trông thấy cái tốt đẹp của nho giáo.

Bệnh của cụ báng Hoàng nghe như trầm trọng lắm, cụ nên tìm thuốc chữa đi thôi!

Cha ra cha, con ra con

Cụ báng Bí mắc cái bệnh ấy nên nói rằng vì ta mấy nghìn năm chuyên chuộng nho giáo « nên trên dưới có trật tự, cha ra cha, con ra con, anh ra anh em ra em, chồng ra chồng... cụ Hoàng-tăng-Bí, ra cụ Hoàng-tăng-Bí. Ấy đấy, ý cụ báng là nếu không có nho giáo thì cha không ra cha, con không ra con, anh không ra anh, em không ra em, vợ không ra vợ, chồng không ra chồng... cụ Hoàng-tăng-Bí không ra cụ Hoàng-tăng-Bí.

Quái thật! để cụ báng đỡ rằng bèn Âu-Mỹ họ, cha không ra cha, con không

ra con, anh không ra anh, em không ra em, vợ không ra vợ, chồng không ra chồng, mà hề Charlot không ra hề Charlot.

Tính xấu tự nhiên

Cụ Báng nói mẽ nói hoẵng đến nỗi quên mất cả triết lý của nho giáo. Cụ bảo rằng nếu bỏ lễ tục và văn hóa của mình đi thì sự dâm dăng rối loạn; toàn th. o cái tính xấu tự nhiên của loài người không có cái gì ngăn cản lại nữa.

Loài người có tính xấu tự nhiên! Nếu tôi không lầm thì trong sách có chữ « nhân chi sơ, tính bản thiện... cụ báng ơi, cụ quên rồi, nên về nhà đọc lại quyển Tam tự kinh cho rõ nghĩ, cụ báng a.

Các báo khi ra đời (Đông-Thanh)

Các báo khi ra đời, thường có một

bài kính cáo Quốc-vào, trong bài kính cáo thường có câu hỏi:

— Vì sao tờ báo này ra đời?

Hỏi rồi lại trả lời lấy...

Báo Đông-Thanh cũng vậy, trong bài đầu cũng nói:

— Vì sao Đông-Thanh tạp-chí ra đời?

Từ ngày báo Đông-Thanh ra đời đến nay, tôi xin thú thật rằng không biết báo Đông-Thanh ra đời vì có gì? và tại sao Đông-Thanh tạp-chí lại ra đời?

Câu hỏi kể cũng khó trả lời.

Hôm nọ nhân có người bạn quen nói chuyện mới với tôi.

Cứ như lời bạn tôi kể lại, thì ra:

Bài vở của Đông-Thanh đã làm sẵn từ mười năm nay, xếp trong một cái hòm to, cái hòm to ấy lại để trong một

cái tủ. Ông chủ nhiệm thấy bài vở để lâu sợ mối cắn, sợ chuột gặm...

Vì thế, nên Đông-Thanh tạp-chí ra đời. kẻo phụ lòng mong mỏi của quốc dân đợi đã ngoài mười năm nay.

Ông Tân-Đà nhân bạn Phong-Hóa « Từ nhập thi xuất »

Mấy lời nhân bảo anh Phong-Hóa, Báo đến như anh thật lão quá! Từ tháng đờ-xăm không bớt mồm, Sang năm qui-dậu phải kiểm khóa, Ông nhìn ông mình có liệu mà, Tài tử, tài tam đừng trách nhai! Chút tình đồng nghiệp bảo ban nhau, Nhớ gio thời đi mong cảm hóa.

Tân-Đà

(Trích ở Annam tạp-chí số 6)

Họa nguyên vận

Anh lên giọng rệu khuyến Phong-hóa. Sặc sụa hơi men khó ngủ quá. Đã giấy bao lần, tai chẳng nghe, Hần còn nhiều phen mồm bị khóa! Thân mềm chưa chắc đứng ngay đầu! Lưỡi ngắn thì nèo co lại nhá! Phong-hóa mà không hóa nổi anh, Tụy nhân quả thực là nan hóa!

Phong-Hóa

Annam tạp-chí vì như sao?

Annam tạp chí vì như đĩa đời, giai lắm, sống đi chết lại đến mấy mươi lần. Annam tạp chí giống như con vịt trời, nay ở phố hàng Lọng, mai ở phố bờ Hồ, nay ở Hanoi, mai về Nam-bành, không có cơ sở nhất định, thật là vô gia cư.

Annam tạp chí vì như con sấu róm. Con sấu róm, mùa thu còn là trứng, mùa đông hóa ra sấu, mùa xuân biến ra bươm, nhưng sau trước vẫn là con sấu róm, tai hại vô cùng. Annam tạp chí năm nay nội dung thay đổi, sang năm nội dung thay đổi, nhưng sau trước vẫn là Annam tạp chí, xem đến buồn ngủ vô cùng.

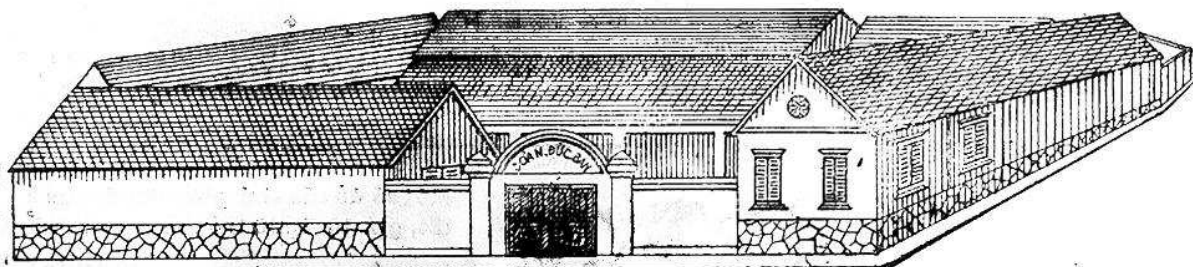
TU-LY



— Báo ở đâu thế thầy họ? — Nao ai biết!... xem đây!

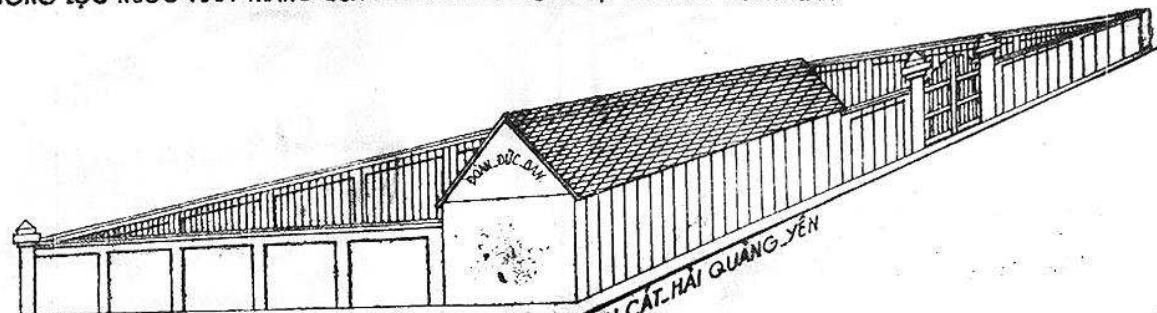
Cửa hàng bán Nước mắm

32 phố Bờ Sông hàng Nâu (quai Clémenceau) Hanoi



XƯƠNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

2 Phố Bến lều thủy Rue Marchal Foch, Haiphong



XƯƠNG MƯỜI CÁ CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. Đoàn Đức-Ban quản trị lấy

Tranh dự thi.— Số 10

VUI CƯỜI.

Lời con trẻ

Câu Tâm bảo Tâm : « Con đi lấy cho cậu một cái vỏ quýt để cậu để vào hộp thuốc lá cho nó khỏi khô nhé ».

Tâm ton ton đi tìm mẹ : « Mẹ ơi, mẹ cho con xin quả quýt »

Mẹ Tâm mắng « Con vừa ăn hai quả rồi lại xin nữa. Con giai ăn tham. Xấu!»

Tâm nghiêm nhiên đáp : « Không, con có ăn tham đâu, con xin mẹ quả quýt để con bóc cái vỏ cho cậu để vào hộp thuốc lá đấy chứ ».

Cái rông rọ: quai kéo kêu keng kéc, cậu Tâm lấy đầu ta bôi vào.

Tâm tò mò hỏi : « Cậu bôi vào làm gì thế? »

Cậu Tâm đáp : « Cậu bôi đầu vào cho nó khỏi kêu »

Đến tối, con lu-lu nhốt trong cũi, kêu rít rầm rì. Tâm chạy ra kéo áo cậu : « Cậu ơi, cậu đi lấy đầu bôi vào mõm con lu-lu cho nó khỏi kêu điếc cả tai con ».

Tâm thích mặc cái áo gấm sanh hoa bạc, cả nhà thường nói đùa bảo Tâm là chú rề.

Tâm thấy hàng kẹo leeng-keeng đồ cửa, chạy vào tán xin tiền :

« Cậu ơi, cậu cho con một xu, rồi bao giờ con nhón bằng cậu, con đi làm. rồi con lại cho cậu một xu ».

Cậu Tâm phỉ cười : « Thế con nhón lên con đi làm gì để có tiền cho cậu? »

Tâm đáp : « Bao giờ con nhón con đi làm chú rề (chú rề) con khỏi tiền cho cậu ».

Cậu Tâm nhìn cười chằng được, ngầm nghĩ : « Thằng bé này nhón lên sẽ đồ kỹ-sư khoáng vật. bé má đã có khiêu khai mỏ ».

CUỘC THI TRUYỆN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 bản báo mở một cuộc « thi cười » Trong mỗi số, sẽ đăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo để thưởng hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo ấy.

Mỗi bài không được quá ba mươi lăm chữ.

Xin để chỗ ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biểu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng:

Giải nhất một năm báo.

Giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiều giải 18 phân, chiều cao 10 phân, có lời chú thích hay không cũng được, miễn là buồn cười.

Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bắt trước truyện cũ hoặc dựa theo truyện cũ hay chuyện nước ngoài mà làm bài « vui cười ». Trờ một vài truyện đã phổ thông ai cũng con thì không tài nào mà kiếm soát cho khắp được. Vì lẽ ấy nên những bài nào hợp phong tục Annam mà có vẻ tài kỳ, đặc biệt, thì bản báo cũng cho là trúng cách.

Phong-Hóa

Của V V T Hanoi

Cung thờ

Ông Ất có hai đôi giày: một đôi trắng, một đôi đen.

Một hôm, ông Ất ngồi nhà ngoài bảo thằng nhỏ vào trong buồng lấy đôi giày để đi chơi. Một lát sau, thằng nhỏ ra, tay xách đôi giày nhưng một chiếc đen một chiếc trắng. Ông Ất bắt vào đôi thì ba phút sau thằng nhỏ đi ra tay không, nói : « Thừa thầy đôi kia cũng thế ạ ».

Của V-V T Hanoi

Nhầm

áo X Z ra ngày hôm qua có đăng hai việc sau này, vì thợ xếp chữ xếp nhầm hai đoạn cuối bài lẫn nhau thành thủ không ai hiểu ra sao :

a) Hí tin. -- Bản quán được tin mừng rằng đến cuối tháng này, ông bà Z sẽ làm lễ thành hôn cho trưởng nam là cậu Y, cử nhân luật khoa, đẹp duyên cùng có Z đã bằng tú tài tây.

Hai đứa khốn nạn ấy đã bị bắt đề chờ ngày tào xét xử.

b) Gian phụ đảm phụ. -- Hôm qua, hồi 8 giờ tối, ở phố H. N. có xảy ra một lần kịch rất buồn cười. Bà Tư-Mai, một nhà đại thương bị chồng bắt được ngủ với giai trong sầm H. L. Ông Tư-Mai biết trước nên đã trình đội con gái đến bắt.



Bồi bàn — Thừa có cô ăn bơ không a. Khách (ngần ngữ) — Không, tôi sợ ăn bơ rồi sinh ra làm biếng.

Bản quán xin có lời mừng hai học cung đôi tán lang bách niên giai lão.

Của Đ-X-T Tourane

Oan

Quít -- Bầm quan lớn, anh ấy đánh con đau lắm, anh ấy cần con hãy còn chảy máu.

Xe -- Bầm anh ấy cần để vu vạ

Ông cầm -- Chán nó cao, cần thế nào được?

Xe -- Anh ấy treo lên ghế ạ!

Của L S Hanoi

Bỏ mẹ

Ông bố mắng con : Nghịch vừa chứ không lại ngã bỏ mẹ mày.

Cách vài hôm sau, ông bố treo lên mái nhà đảo ngói, cậu con sợ bố ngã, kêu rầm lên: Kia thầy khéo không ngã bỏ mẹ.

Của Oda Huế

Ờ 16P

Thầy giáo : Trước mặt anh có phương bắc, bên tả có phương tây, bên hữu có phương đông, thế đằng sau anh có gì?

-- Thừa thầy có một lỗ rách ở quần con đã nói với mẹ con và lại kéo thế nào thầy cũng biết vậy mà mẹ con không nghe..

Của Oda Huế

Em bé đau đầu

Quan thầy thuốc bảo cho uống aspirine

(thuốc đau đầu) hòa với nước.

Em bé nhân mặt, đưa tay khoát chén thuốc mà rằng :

-- Bẵng lắm, chua lắm. Em Bé không uống đâu.

nó thấy vậy, liền nói :

-- Con hư lắm, này xem cha nếm đây này. Em bé thỏ thẻ :

-- Thôi cha đừng nếm nữa, cha uống hết đi cũng được.

Bài và tranh dự thi

- Ô ô D X T Touranes : 2 bài — V T Tam-quan : 5 tranh — N D L Haiphong : 9 bài — T H T Ferblantiers : 7 bài — N V M Thanh-hóa : 2 tranh — D T D Hanoi : 1 tranh, 2 bài — V V T Rue des Voiles : 1 bài — L V L Vinh-chân : 4 bài — Chiệp Hanoi : 2 bài — Đ D B Haiphong : 3 bài — N K K bic : 1 bài — N T K Thanh-hóa : 6 tranh — N X H Hanoi : 3 bài — Q T Hanoi : 4 tranh — N T T Hanoi : K bài — N V K Sơn-tây : 5 bài — N V 1 n 7 Hanoi : 3 tranh — L S Hanoi : 3 bài — K H K Hanoi : 6 bài — P C N Hanoi : 3 bài — B N A Choba : 3 bài — H D T Vinh : 2 bài — V C H Haiphong : 8 bài — Q Vinh : 2 bài — O D A Huế : 4 tranh, 13 bài — D T B dit Y O Y O Hanoi : 4 tranh — C o N T Haiphong : 3 tranh



Mới có đủ các thứ giấy tây đóng sẵn kiểu tân thời gia rất tốt, giá từ 5p00 trở lên đủ các số chân từ 36 đến 42.



VAN-TOAN 95 Rue de la Soie Hanoi (Phố hàng lụa)

Chuyện Phong Hóa

NƯỚC CHẢY ĐÔI GIÒNG ...

của Bảo - Sơn

Giòng nước xuôi... buồm thuận gió, Hai bên bờ sông hai giã đôi giã. sương buổi chiều đã lờ mờ phủ chân, trên các ngọn đồi vài rặng thông như mấy vết mực nhạt...giời lạnh và giăng trong...

Lê-Sinh ngồi ở ngoài khoang thuyền, kéo cờ áo tây lên che cho khỏi lạnh, quay ra phía sông vợ vẫn nhìn cảnh nước trôi, trăng giãi. Chẳng lạng yên để tâm trí phiêu lưu, không nghĩ gì, không vui, không buồn, có cái thú bình tĩnh vô tư.

Lê-Sinh lên chơi người quen ở Lục-Nam, bấy giờ trở về, bèn có chiếc thuyền trở nàu cùng xuôi nên xuống thuyền, bao giờ đến nhà thì đến, vì chàng cũng không vội gì. Mà Lê-Sinh cũng không biết giờ biết vội, chàng là con quan giàu có, nên sống một cuộc đời nhàn nhã, cứ để năm, tháng đi qua hết ngày nọ đến ngày kia...đi qua như giòng nước chảy xuôi.

Lê-Sinh dương ngồi vợ vẫn, bồng trong khoang có tiếng người nói rất thanh tao. Sinh lấy làm lạ, vì lúc xuống thuyền chỉ có hai vợ chồng người lái đò đã già, quay lại thì thấy một người con gái độ 18 tuổi, mặc chiếc áo tư thân và vai, đã cũ, chiếc khăn vuông đã bạc, tóc rũ xuống má bối rồi, nhưng nét mặt sinh đẹp tuyệt trần, hai con mắt trong và sáng, đôi má hồng hồng, trông thanh tao có vẻ con nhà quý tộc. Lê-Sinh ngạc nhiên, gương mặt nhìn, người con gái không để ý, không chú ý, ngày thơ bìa Lê-sinh hơi mỉm cười, khẽ nói:

— Mời ông vào soi nước.

Trên chiếc chiếu trắng Lê-sinh thấy có để ấm nước và cái khay gỗ trên có mấy chiếc chén sứ trắng. Người con gái rót nước vào chén, hơi lên nghĩ nghĩ mời Lê-sinh uống, rồi lại lui về khoang cuối thuyền vừa cầm lái, vừa đun bếp. Lê-sinh cầm chén nước lên nhưng không uống, vẫn dăm dăm nhìn theo, dưới ánh lửa, hai mắt người con gái lại càng sáng, đôi má lại càng hồng.

Sinh ngắm nghĩ: quái, không lẽ hai vợ chồng lái đò cục kiềch thế kia lại có người con gái thanh tao như vậy. Cái thân kia phủ tấm áo nâu đã bạc rách, nghĩ kẻ đáng thương, đôi má kia nữa nào dễ chịu gió, sương mà hai tay kia trắng ngần râm nước lạnh, mô cá sinh, sao cho xứng đáng. không biết con người ấy ở trong cảnh ấy có biết mình là khổ không. Sinh chép miệng, nói một mình: ta xem nhiều tiểu-thuyết hay nghĩ lờn thân quá, chẳng đầu vào đầu. Nghĩ vậy nhưng vẫn tò mò muốn biết rõ.

Lê-Sinh đến gần chỗ đun nước, bảo người con gái:

— Trên thuyền có đủ củi, có cho mấy thanh củi to để tôi ra sưởi, đi thuyền không quen, chân tay tôi lạnh giá cả.

Người con gái rút ở dưới khoang thuyền mấy thanh củi, rồi nói:

— Thưa ông, ông chịu khó ngồi rôm lửa lấy mà sưởi, chân còn mặc ấm lắm.

Có ngồi cả đêm thế không lạnh sao?

— Thưa ông, quen đi... và lại cháu chỉ ngồi đến nửa đêm, thây cháu đi ngủ sớm, nửa đêm lại ra thây.

Lê-sinh nói đùa:

— Có có lạnh vào mà sưởi, để tôi ra cầm lái cho.

— Ông cầm không quen, đâm vào bờ thì chết!

Cô nói xong cúi mặt, mỉm cười. Lê-sinh giờ hai tay lên sưởi, rồi nói:

— Thuyền này to mà sao đi ít người thế có?

— Chuyền về, xuôi nước thuận gió,



chúng cháu không phải lấy thêm người trở đò.

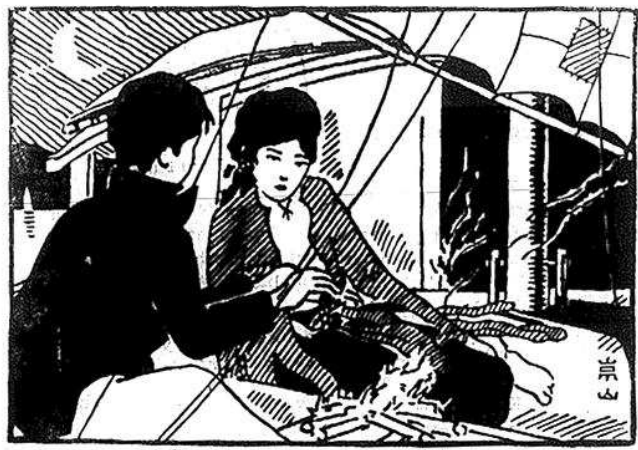
— Làm nghề này về mùa rét vất vả lắm nhĩ?

— Chúng cháu quen đi...

— Cô xuống làm dưới thuyền này được bao lâu?

Cô con gái ngừng lên, bình như lấy làm lạ, cho câu hỏi là vẫn vợ nhưng cũng trả lời:

— Chúng cháu làm nghề này từ thừa bé, thầy u cháu đã già, tuy nghề vất vả nhưng vẫn phải làm, vì không làm thì không có cái ăn.



— Thế cô không có anh em gái?

— Không, chỉ có mình cháu, Lê-Sinh nhìn kỹ tay người con gái

thì thấy tay tuy nhỏ nhắn, xinh xắn nhưng làm lụng nhiều nên đã sạm sạm đen, nhiều chỗ thành trài, tự nhiên đem lòng thương, từ sự thương một người con gái đẹp đến sự yêu tưởng không xa lắm. Sinh nhìn vào mắt người con gái hỏi vẫn vợ:

— Có cả đời ở dưới thuyền chắc buồn lắm nhĩ?

— Bấy giờ ngoài mặt sông bóng trắng rọi xuống như rắc hoa bạc trên làn sóng... còn ngoài xa thì sương đêm

mờ mờ, chiếc thuyền như đi trong một thế giới mơ mộng, mà trong cái cảnh như thực như hư ấy, Lê-Sinh tưởng chừng dương ngồi đối diện một người tiên nữ trả bình làm người con gái chờ đò... về thơ làm biến đổi cả cảnh vật.

Lê-Sinh bảo người con gái:

— Cô vào ngồi đây sưởi cho khỏi lạnh, bây giờ dương ở đũa sông thì bề lái thẳng mặc cho thuyền nó đi.

Người con gái nghe lời, vào ngồi bên tựa giờ tay sưởi. Lê-Sinh để tay lên tay người con gái mà nói:

— Tay cô lạnh giá cả, tội nghiệp quá!

Nhìn đến cô bé thì cô bé vẫn điềm nhiên như không, cho Lê-Sinh sờ tay mình là tự nhiên, cười nói một cách ngây thơ:

— Ngồi đây ấm quá nhĩ, nhưng ấm lắm chốc nữa ra lại lạnh.

— Ấy cứ ngồi bên tôi là ấm.

Người con gái lại cười một cách ngây thơ. Lê-Sinh âu yếm hỏi:

— Cô em năm nay bao nhiêu tuổi?

Lê Sinh nói mấy câu ngụ ý, người con gái đều không hiểu cả, chỉ trả lời bằng mấy câu mộc mạc, hay cười một cách ngây thơ — mà Lê Sinh càng nhìn người con gái càng thấy xinh đẹp, cái vẻ đẹp lộng lẫy đâu ai trông thấy cũng phải cảm, huống chi như Lê int ngồi đối diện tha hồ ngắm nghía, trên trời dưới nước, riêng mình với một tuyệt thế giai nhân.

Nhưng Lê Sinh lấy làm chán nản vì không ngờ tâm linh hồn chất phác, mộc mạc ấy lại có thể ẩn dưới cái bình sắc đẹp để để... như thế, khác nào chiếc áo nâu bạc rách bao phủ lấy tấm thân ngà ngọc, tuyệt mỹ kia.

Lê Sinh ngồi sát vào người con gái, cũng không thấy, cô con gái nói gì, vẫn một nét mặt thản nhiên, hai con mắt xinh đẹp vẫn một vẻ vô tình. Lê Sinh ngắm nghĩ: đối với hạng người như thế này chỉ một cách tiện nhất, rõ ràng nhất can gì phải lời thối nói gần nói xa Sinh liền nắm lấy tay người con gái, nhìn thẳng vào mặt, nói:

— Cô Duyên ..

Cô bé, khẽ kéo tay ra, gọi to:

— Thây ơi sắp đến đống Mía rồi, thây ra mà kéo giầy.

Lê sinh đứng giầy lui vào khoang trong, vợ cầm chén nước uống—nhưng mãi cũng không thấy ông cụ lại đi ra. Sinh biết người con gái lúc này cấp vợ gọi cha cầu cứu, lại trợn đến gần chỗ người con gái, nói — nhưng chặp miệng, nói một mình:

— Vô ích! ra làm gì? Ich lợi gì? một người con gái xinh đẹp đến thế mà ta không tuế nào yêu được, mà người đó cũng không thể nào yêu ta, không biết yêu là cái gì! còn làm siêu lòng người mua vui một lúc thì không nữa... (bội chi thế này thôi). chỉ thế thôi để gọi là giữ cái kỷ niệm một đêm đồng trên thuyền cùng người con gái đẹp Rồi sau đây... cuộc đời mỗi người đi về một ngã...

Sinh giờ chân đạp, ngủ một giấc, tờ mờ sáng hôm sau mới giậy. Lúc bấy giờ thuyền vừa đến làng Sinh. Sinh từ giã hai vợ chồng lái đò và người con gái lên bờ. Người con gái đứng trên mũi thuyền trông theo, gió trên sông đưa mây tà áo nâu bạc phất phơ... Sinh lát lát quay cổ trông với lại để thu vào trong trí nhớ cái hình ảnh của một người con gái đẹp chắc không bao giờ Sinh lại còn thấy một lần nữa.

Nhưng một sự tình cờ lại làm cho Lê sinh gặp người con gái ấy một lần thứ hai... từ lần gặp gỡ trước đến bây giờ đã mười năm.

Trong mười năm ấy Sinh đã lấy vợ đã có con, cuộc đời vẫn đi như giòng nước chảy.

Lê sinh một hôm, bận chút việc phải đi đò liền gọi một chiếc thuyền đánh cá thuê chở. Một người đàn bà, bề con ở trong khoang thò đầu ra hỏi:

— Ông muốn thuê thuyền...

Sinh nhìn kỹ người đàn bà, sừng sốt, buột miệng nói:

— Cô Duyên!

Người đàn bà cũng ngạc nhiên!

— Ông biết tên tôi?

— Có không nhớ sao... Có không nhớ người đi đò từ Lục-Nam mười năm về trước..

(xem trang 14)

TIN THỂ-THAO



Quần vợt

Tranh giải vô địch đánh đôi Bắc-kỳ 1932 - 1933

Vào bản kết, Tennis club Hanoi toàn thắng

Trái lại với lời đoán phỏng của phần đông công chúng, hôm chủ nhật 25 Décembre vừa rồi, cặp Dương-Giáo đã chơi một cuộc rời rạc, lồi thồi, rút lại chụm hạ vợt, sau một trái tiêu trái phá và si mát a côi say của đôi Tisseyre-Virgitti.

Đang tiếc nhất có đôi Bình-Bút, công có, thủ có, tiến thoát rất đều, đã làm cho Samareq-Saumont hoảng hồn ở set thứ ba.

Ở ngoài công chúng kêu la, khuyến khích một cách rất náo nhiệt.

Khởi cuộc

Saumont-Samareq hạ Bình-Bút 6/3 4/6, 7/5.

Set đầu, Bình-Bút còn ngái ngủ, tung lổp nhốp, Saumont-Samareq ăn ngon 6/3 Đồi sân, bình se vit trúng, Bút đón lưới đập nhiều quả rất tài tình, ăn lại 6/4.

Sang set thứ ba, cặp gà C. S. A. nỗ lực ăn một hơi bốn ván, làm cho Samareq-Saumont tán loạn tinh thần, đưa hết ban vào tay cho Bút, tha hồ mà đập ngang, tại giốc. Đến đây ai cũng chắc Bình-Bút dư sức ăn set này.

Ngờ đâu, bỗng thấy Bình-bút uể-oải, Jánh ban vào lưới gần hết. Dẫn đầu Samareq-saumont tỉnh lại, gỡ hòa 4 a.

Bình se vit ăn luôn bốn quả, dặt 5/4. Sáu Saumont thả ban lỏng ngồng, gỡ lại 5 A. Rồi Bút mất se vit, samareq tung mấy quả rỗng rần, ăn nốt ván sau cùng và trận bán kết bằng hoàng như người trong giấc mộng. Bình-Bút lúc thua ra, vẫn tưởng mình đã thắng rồi. Đàng khen cho saumont - samareq, lúc nguy kịch, vẫn giữ được tỉnh diễm lĩnh, kiên gan, hai thứ người mình thường thiếu trong lúc tranh đua.

Tisseyre-Virgitti hạ nốt Dương-Giáo chiếm độc quyền chung hết cho tennis club.

Tuy Dương chủ nhật vừa rồi không phải là Dương có ngón tiêu van vút, kiểm chế nổi Samuel, mà Giáo chỉ là nửa Giáo ngày thường, ta cũng phải khen hơn Virgitti-Tisseyre đã chơi một cuộc đánh đôi anh liệt, hùng tráng vô cùng.

Set đầu, Dương-Giáo ăn 6/3, một cách rút dề. Tuy vậy trông thấy Dương tiêu uể oải, quả được quả không, ở ngoài công chúng hầu hết đã nhận thấy cái nguy cơ.

Quả vậy, đến set thứ nhì Virgitti-Tisseyre quyết khởi, đập si-mát tung hùng hân lại 6/4.

Sang set thứ ba Dương-Giáo đã dặt dặt 2, 5/4, 6/5 mà rút lại chỉ vì Dương tiêu bậy quá. Giáo lổp nhốp với cúp nọc dề cho Tisseyre-Virgitti tung hoành, ăn lại rất dề 8/6, kết liễu cái đường oanh liệt của cặp vô địch Bắc-kỳ năm 1931.

Chung kết

Ba đôi chèo Saumont-Samareq hạ Virgitti-Tisseyre 6/2 6/2 chiếm giải vô địch đánh đôi 1933.

Gà cùng chường chọi nhau, nên ít người thường lăm saumont-samareq lấy chức phụng đàn anh, chơi một cuộc bắt nạt dề bẹp Tisseyre-Virgitti dưới cái tỉ số 6/2 6/2 mà giữ giải quán quân Bắc-kỳ trong năm 1933.

Cảm tưởng của Yo-Yo

Đã vắng đời hử tướng Fleutôt - Rouwengous, Dương - Giáo lại không được sung sức như mọi năm, cuộc tranh vô địch lần này thật là tẻ ngắt, buồn tanh. Xuất sắc chỉ có hai đôi Bình - Bút, Virgitti - Tisseyre, mà nếu Saumont - Samareq sảy tay một chút thì biết đầu Bình - Bút đã chẳng ngấm nhiều năm chức vô địch trong tay. Cứ xem, Samareq - saumont nuốt chửng Virgitti - Tisseyre trong hai set rất sần thì đủ biết Dương - Giáo xút kém đi nhiều mà bình - bút đã tỏ rõ mình là một cặp lợi hại và rất nhiều hy vọng.

Thua cuộc này, bầy cuộc khác, hãy cổ lên Dương - Giáo, Bình - Bút. Đến



Phạm-vân-Bình

kỷ tranh giải quán quân hội thể, biết dạt chả có dịp rửa hờn, gỡ lại thanh danh

Mấy điều đáng phàn nàn trong lúc tranh đấu

Ông Ninh mặc lôm

Ông Ninh làm trọng tài trận bình - Bút, samareq - saumont. Vì quá ư cần thận, ông Ninh lèo nhèo hồi luôn mồm, saumont câu gọi Dasser ra đội arbitre. Công chúng bất bình cho ông Ninh. Nếu Yo-Yo là ông Ninh thì Yo-Yo cứ ngồi đấy. Làm gì nhau, bàn quần.C. S. E. nào phải nhài riêng của saumont, muốn trục ai cũng được. Khi bắt nhả.

Ồn ào quá, cáo ông các bà ơi!

Mỗi lúc Virgitti - Tisseyre đập được một quả si-mát, họ vỗ tay, họ dậm chân, họ kêu, họ la ầm-ĩ.Ồn ào quá làm ngượng người trong cuộc không nên. Yo-Yo yêu cầu tổng cuộc làm nhiều biển treo khắp các sân quần.

« Xin từ từ cái mồm, trong lúc tranh đấu! »

Yo-Yo

Bóng tròn

Đã chơi, Eclair ăn G. M. R. 2-1. Hội tuyển Haiphong hạ hội tuyển Hanoi 5-2 Bao giờ cũng thế, hội tuyển, tay gồm đủ đấu thủ giỏi, nhưng lối chơi toàn

đội rời rạc, nên trông không có vẻ mỹ quan bằng một đội ban hay. Chủ nhật vừa rồi, hội tuyển Hanoi thua sáu là vì hàng tiếp ứng không ăn ý nhau, bỏ trống nhiều quả, mỗi lần Aymé. Vinay, Martin trắn bóng lên là một lần nguy hiểm.

Trái lại, đấu thủ hội tuyển Haiphong ăn ý nhau, lại được Sinh thủ gốc, nhanh nhẹn, gan dạ vô cùng, Trọng đứng hậu lập cửa nguy hiểm phen rất hay, Moreau đứng tiếp ứng trung ương phát bóng dùng điệu, lấy ban của đối phương nhẹ nhàng như bỡn, nên xuống hai tầng, tiêu đạo Hanoi lên ào-ào như nước chảy mà không ăn thua gì.

Ba tay đồng-tử-quan của hội C. S. A.



Trần-vân-Dương

Hết tầng đầu, Haiphong ăn ba ban. Nhuận hôm nay hồng, bỏ gôn chạy ra hai lần, đều bị Martin đứng xa gây nhẹ vào lưới.

Tầng sau, Ba già được bóng đưa cho Nghiêm tạt một quả rất hay, sinh chịu không đỡ được:

Haiphong 3, Hanoi 1

Kể đến Haiphong bị phạt sáu thước. Ba già sút, sinh bắt được, nhưng bóng đi mạnh quá, chạy taọt vào lưới.

Haiphong 3, Hanoi 2

Lính quỳnh trước của gôn, Louis trạm tay, Martin sút.

Đổ thay Nhuận, năm soài ra không kịp:

Haiphong 4, Hanoi 2

Gần hết giờ, cụ Moreau đứng ngoài ba mươi thước, rút rần một quả rất mạnh, ăn thêm bàn nữa dặt 5-2.

Tiền đạo Hanoi trắn sang vài lần nhưng không ăn thua. Kết cục chia thua bẹp dưới cái tỉ số khá cay : 2-5.



Lối chơi

Hội tuyển Haiphong chơi đều, không phải ai kém.

Hay nhất có Sinh, Moreau, Martin rồi đến Trọng ng.

Đấu thủ Hanoi, trái lại, không được sung sức như ngày thường. Louis lạc chạc, tổng bóng không trúng mấu.

Biêng, yếu đi, Lanque giờ. Ba già không có dịp trở tài tạt bóng. Marchaix sút vô lễ mất linh chân. Lựu khà, Nghiêm hay, Turpaud bóng nháng, chả nên công trận gì.

Turpaud định lèo ai?

Thừa bàn thứ hai, anh chàng râu râu rém bỏ bãi vào cự Tổng cuộc sao là Nhuận thủ gôn.



Phạm-vân-Bút

Bận sau, Yo-Yo mong Tổng cuộc dề một mình Turpaud vừa giữ gôn, vừa đứng hậu lập, tiếp ứng và tiền đạo, đá với tuyển Haiphong. May ra, Turpaud ăn được vài gôn đấy.

Bài học thứ hai

Lạc-Long đại bại ở Huế

Chủ nhật 25 Décembre vừa rồi, Lạc-Long đã biểu diễn ở Huế, bị Seph hạ 5/2.

Trước Jeunesse, Lạc - Long, đem chuông đi dậm xứ người, thực đã vẻ vang cho nền bóng tròn Bắc-hà nhiều lắm.

Yo-Yo mong tổng cuộc nên lưu ý đến những cuộc đi chơi phiếm của các hội đã sát nhập vào Tổng cuộc, vì mỗi lần thua có hại đến phươg dathu nền bóng tròn xứ Bắc.

Không trách Nam-kỳ họ cho mình chỉ bằng 2c serie của họ thôi.

YO YO

Hiệu ảnh Hương - ký

Từ Dân chú ý

Ngân phiếu, bài vở, thơ từ, xin gửi

M. NGUYỄN-TƯƠNG-TAM

25 Bd Henri à Orleans, Hanoi

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

TẠI NHÀ PHA HỎA LÒ CHIỀU HỒM QUA Hai người tù chính-trị lấy vỏ chai cửa cở chực tự sát

Nguyễn-lương-Bằng tức Nhân và Vũ-duy-Cường cùng bị cáo về việc chính-trị. Bằng bị án 20 năm khổ sai, còn Cường bị 10 năm. Hai người hiện đang phải càm tù tại ngục-thất Hanoi.

Không hiểu vì duyên cớ gì, hai người nghe nói đã bảo nhau tuyệt thực từ hôm trước, không chịu ăn uống gì. Đến hồi 3 giờ chiều hôm qua, Bằng và Cường lại cùng ghé lấy một mảnh chai nhọn rồi cùng cửa vào cở rạch cuống họng ra để chực tự sát.

Vừa cửa cở khỏi tay thì người ta biết ngay, làm ồn ào lên, rồi lập tức cho đưa sang bệnh-viện cứu cấp.

Mỗi quan Thượng sẽ làm một tờ sớ tấu nói về vấn-đề cải cách

Từ khi Hoàng-thượng lâm-chính tới giờ, đề làm chủ ý đến việc cải cách cho nhân dân lầm.

Mới đây, ngài có truyền lệnh cho các quan thượng, mỗi vị làm một tờ sớ tấu nói về vấn đề cải cách, rồi để trình lên cho Hoàng-Thượng xem xét. Những tờ sớ ấy phải viết ba thứ chữ: chữ Tàu, chữ Quốc-ngữ và chữ Tây.

Để rồi coi các quan thượng làm cải cách những gì ?

Về cuộc Hoàng-thượng đi Nam tuần nay mai

Ông Thượng Phạm-Quyên có lẽ được đi hộ giá chăng ?

Trước đây chúng tôi đã đăng tin chừng thượng tuần tháng giêng tây này, Hoàng-Thượng sẽ đi tuần-du nổi mấy tỉnh miền Nam xứ Trung-kỳ, nghĩa cuộc Nam-tuần này cũng không khác gì cuộc Bắc-tuần hồi nọ, mục-đích không ngoài việc xem xét tình-hình chính-trị và cách sinh-hoạt của dân gian.

Cuộc tuần-giá này cũng mau chóng như lần trước, có lẽ ngự giá đi thẳng vào Phan-Thiết rồi lúc trở về mới dừng lại các tỉnh thành lóe. Hình như ông Thượng-Quyên được đi hộ giá trong cuộc Nam-tuần này. Đã vội mừng, về mặt chính-trị và phương diện sinh-hoạt của nhân dân thì không sao bàn trước được, chớ về tình hình báo-giới quốc-âm Trung-kỳ có lẽ sau này sẽ được làm phần khá quan vì ông Thượng-Quyên là một tay xuất thân trong nghề làm báo, chắc sao ông cũng bênh vực nghề ấy.

Muốn có ảnh chụp lời mỹ thuật nên lại Hương-ký

Thị nữ Công!!! Thị nữ Công!!! giúp viện «Bảo An» và Hội «QUẢNG THIÊN»

Sẽ mở tại KHAI TRÍ TIẾN ĐỨC ngày 4 và 5 FEVRIER 1933-Được hoàn toàn chỉ mong ở chị em tân thành cho. Chương trình và thể-lệ xin hỏi tại «VIỆT NỮ HỌC HIỆU» 26 D Phố bờ sông.

Việc giả danh làm phúc Hoàng-dzoanh-Hai em người trưởng ban kịch LEDAH đã bị bắt...Nhưng lại được tha

Hoàng-dzoanh-Hai giả danh diễn kịch lấy tiền giúp việc tu bổ chùa Châu-Long ở thủ lợi. Hoàng-dzoanh-Hai là trưởng ban cũng nên danh mấy « tài tử non » trong ban kịch này lên báo là học Hoàng-dzoanh Hai, Phạm-hữu-Vân, Ngô-thế-Chức, Nguyễn-Vương, Bạch-hoàng-Mễ và Nguyễn-Giao tức Ngọc-Giao, chính Giao ký tên trong phiếu mời để coi hát lại nhận là « Président » trong ban LEDAH nữa.

Mấy tên Vân, Chức, Vương, Mễ, Giao và một nữ tài-tử là có đầu đã bị đòi rà sở Cảnh để tra xét, duy còn hai anh em Hoàng-d-Hà thì đã trốn biệt ngay từ trước khi việc này ra trước cửa công.

Nhưng chẳng chóng thì chầy, hai anh em Hà tất cũng xa vào lưới pháp-luật, chớ không thể trốn thoát. Tại quả nhiên, một việc ám muội như thế, các nhà chuyên trách cũng chẳng chịu đựng, để hết sức truy nã hai anh em Hà, thì bắt được Hoàng-d-Hai là em Hà rồi.

Tại sở Mật-thám, Hai khai tên là Hoàng-dưc-Dinh tức Hoàng-d-Hai, 18 tuổi vô nghề nghiệp, nhà ở số 3 phố hàng Bưởi. Hỏi về việc ban kịch LEDAH thì Hà chối không nhận có dính dáng gì vào việc hát hay bán vé cả. Hai đổ riết chớ một mình người anh là Hoàng-d-Hà thủ phạm việc này mà thôi. Hà hiện còn trốn.

Sở Mật-thám tra hỏi xong, đã lượng tha cho Hoàng-d-Hà được về.

Sau khi tuyên bố võ nợ Nhà cửa của chủ « sét ty » bán được 32.600 đồng SAIGON -- Đã nhiều lần chúng tôi nói tới vụ võ nợ của chủ « sét ty » đa đoan Candassamy. Chủ « sét ty » này là một tay có tin nhiệm rất lớn tại Sài-thành nên được rất nhiều người cho vay tiền để chủ lại chuyển sang tay người khác cho vay nặng lãi.

Từ trước làm ăn vốn chời chầy lăm, chợt gặp lúc khủng hoảng các trái chủ đều muốn rút tiền về, đồ sộ lại đòi mà tiền Candassamy cho người khác vay chưa thu về được. Tình tất cả số tiền nợ, chủ « sét ty » thiếu tất cả chừng hơn 50 vạn. Nhưng số tiền người ta nợ chủ có lẽ cũng tới một 80 vạn.

Khốn nỗi các chủ nợ nhất định bắt chủ phải vỡ nợ.

Tính toán sổ sách đã xong năm nay, bây giờ mới bán máy to nhà đất của chủ, mới mấy lô đất, nhà là mà đã bán được 32.600 đồng, lại do một công-ty của người tây đem mua được. Nhiều người không ngờ trong lúc khủng hoảng này mấy lô đất kia lại bán được giá như vậy.

Phong - Hóa sẽ ra số Tết đặc biệt!..

MUỖN KHỎI CHÂU VÀO LỘ!
 Nên dùng **THUỐC CẢI SỐ 39**
 GIÁ 5/60
TU-NGOC-LIEN
 78 HÀNG BÔNG HANOI

TAN THANH 145 HÀNG BÁC
 ĐÚNG CHỮ VÀ ĐÁN
 ĐỦ ĐỒ PHỤ TÙNG XE TAY...
 KIỂU MỚI GIẢNG ĐẸP GIÁ ĐÉ

AN THÁI

Nước hoa hiệu con voi Nguyễn Chất

Jasmir, Fleur d'Amour, Rose, Violette, quelques fleurs Menthe	1 ló 3 grammes op20	1 tá 1p70	10 tá 17p00
	1 ló 6 grammes op30	1 tá 2p70	10 tá 36p00
	1 ló 20 grammes op70	1 tá 6p30	10 tá 61p00

Phúc-Lợi 79 Paul Doumer à Haiphong

Hiệu đóng xe tay rất chắc chắn: 23 Phố Cầu Gỗ - Hanoi



hồn bướm.. ..mơ tiên

của E Khai Hưng

Tranh vẽ của Đông-Son



1)...Trên sườn đồi, nhìn về phía tây, nương chè nằm phôi dưới bóng mặt trời gay gắt mùa hè. Sau trận mưa hôm qua, các lá sạch hết bụi, như có người lấy khăn lau đi một lượt, lóng lánh phản chiếu ánh thái dương, bóng nháng tựa trăm nghìn chiếc gương bao bọc.

Dựa lưng vào gốc một cây chè cổ, cành lá rườm rà, bên cạnh cái lỗ không, Lan ngồi ngẫm nghĩ đến sự xảy ra từ tối hôm qua, về lo buồn in trên nét mặt rầu rầu... Lan đắm đắm nhìn trời, lém rậm khăn cùng Phật-tử xin Ngài xuống cứu vớt tâm linh-hồn sắp đắm đuối... Bỗng có tiếng động bên mình... Lan giật mình quay lại: con vành khuyên đương lách tách nhảy trên cành lá rậm. Lan mỉm cười ngẫm nghĩ con chim con xinh xắn mượt lông rồi giờ bàn tay ra vẫy. Con chim kinh sợ bay vọt, tiếng sột soạt trong đám lá. Lan thở dài... nói một mình:

— Trốn, thế nào cũng phải trốn! Sáng hôm ấy ở chùa Long-Vân về, hai người cùng nhau chỉ trao đổi một vài câu vớ vẩn. Lan chưa hiểu ý bạn định sẽ xử-trí ra sao. Chẳng biết bạn có về Hanoi ngay như bạn đã hứa lời không? Ngọc có lòng quân-tử nhưng đứng trước thần Ai-tĩnh, bạn có giữ mãi được lòng quân tử ấy không?... Hay là sự bí mật kia sẽ bị phá! Cái đó cũng chưa biết chừng! Lòng người! Ai hiểu được lòng người!

Lan đưa mắt ngửa phong cảnh quanh mình. Lòng hoài nghi man-mác đến cả cỏ, cây, mây, nước. Cúi nhìn dòng-bạc-lấp-lấp dưới chân đồi quanh co uốn khúc, ri-ri lướt giữa

1) xem Phong Hóa từ số 20

đọc cát vàng: trong cánh êm dềm ấy biết đâu không ẩn nấp những loài rắn độc hại người! Cho chí đám mây kia dịu dàng theo chiều gió thổi, làn khói kia lơ lờ bay lẩn lá xanh, biết đâu không trở nên cái sức-mạnh phá phách của cơn Tào vô tình!

« Vô tình! » Luồng gió sẽ thoảng động cành chè như tiếng phản-thanh

Rồi nghĩ sự nọ nhảy sang sự kia, Lan lại ôn tới cái đời kỳ-vãng. Lan con nhà giòng dõi, bâm tính thông minh, thừa nhờ được theo học chữ nho. Ông thầy học lại là một người mộ đạo phật, thường đem Phật-giáo ra giảng, khiến Lan yêu-mến cái đạo rất dịu dàng êm ái kia!... Rồi cha mẹ Lan mất... Lan ở với chú Chử muốn

tận...
Nuông nư của từ-bi hơn hai năm nay, được sư-tổ qui-mến truyền giáo đạo phật, giấc lòng ngày đêm dài mãi kinh kệ, đã tưởng rút bỏ trần duyên... Ai ngờ...

Lan giật mình ngước mắt ngơ ngác nhìn... Trên cành cây chầu, con chim gáy đương gặt đầu, xù lông cổ, mà gù ở bên một con chim mái. Lan nhắm mắt rồi quay đi phía khác, thì kia lại trên cành xoan khô khằn, hai con quạ khoang đương rĩa lông cho nhau... Lan lại nhắm mắt... thở dài, cuống quýt như bị vẫy vào trong cảnh chết mà khó tìm được lối ra:

— Ước gì ông ấy đi!
Bỗng có tiếng chú Mộc gọi ở chân đồi:
— Chú Lan!
Lan sợ hãi đứng phất dậy vội đáp:
— Cái gì đấy chú?
Chú Mộc vẫn đứng ở chân đồi nói lên:
— Cu cho tìm chú đấy!
— Tôi về đây chú cứ về trước đi!
Lan vội vàng hái chè đầy rổ, rồi hấp tấp xuống đồi trở về chùa, đi thẳng vào buồng kho đóng cửa ngồi vào một số, như sợ ai... Sau vì ngồi mãi ở ngoài nắng nên thấy rức đầu, Lan liền ngã lưng xuống giường thiêu thiêu ngủ lúc nào không biết.

Tiếng chuông chiều đánh thức Lan dậy. Mở hờng mắt trông ra sân Lan thấy trời đã nhá nhem tối. Chợt nhớ đến giờ làm đèn nghĩa là đến ở buồng Ngọc, vì ở nhà tổ chỉ thấp có ngọn đèn rầu lạc. Lan lo sợ, run lấy bầy bước vào phòng... nhưng may không thấy ai lên tiếng. Lan liền cầm vội cây đèn búp măng đem xuống bếp rờ rầu.



ĐÔNG-SON

của ý nghĩa. Lan mỉm cười nói một mình:

— Vô tình!... Ước gì ta được vô tình như vạn vật vô tri vô giác!

Tư tưởng của Lan lúc đó lại rời bỏ cảnh ngoại-vật mà thu vào trong tâm trí... Những lý thuyết từ diệu đê, thập nhị nhân duyên cũng là cái đời cao-thượng của Phật tử lộn sộn trong trí nhớ của Lan.

ép gả Lan vào nơi phú quý. Linh hồn trong sạch của Lan đã tiềm-nhiệm những tư-tưởng cao-thượng của Phật-giáo, cho sự ấy là nhỏ nhen. Nhất là Lan lại nhớ tới lời thề cùng mẹ trong khi hấp hối... Lan liền bỏ nhà đi trốn, cải nam trang đến thu-giới tại chùa Long-Giang... Lan khôn khéo bỏ lại nhiều tang vật trên bờ sông, khiến nhà yên trí rằng Lan đã tự

Phúc Lợi

7.9.11 ROUTE DE HUE HANOI

DIỆM TÂM... TIỆN NHẤT

LÀ ĂN BÁNH TÂY THÁNH của hiệu

VAN LAN

220 ARMAND ROUSSEAU 220
TEL 621
BÁNH NGON - CƠ HƯƠNG VỊ ĐÚNG PHÉP VỆ SINH

BA BỮA ĐUA LAI TẬN NHÀ

SÁNG TRƯA CHIỀU

Khi mang đèn lên, ánh sáng rọi khắp gian buồng con con. Lan liếc mắt nhìn không thấy Ngọc đâu, trong lòng sinh bao dự đoán, đứng lại ngắm kỹ các vật ở trên bàn trợ trợ cái bếp cồn cùng cái ấm sắt nhẹ. Lòng chông ở trên chiếc giường không màn, quyển Phật-giáo và hai ba cuốn tiểu thuyết tây. Mà cái va-li thì không thấy đâu hết.

Lan đứng nhìn quanh ngấm ngấm. Bỗng bắp bắp chạy xuống nhà ngang hỏi chú Mộc:

— Này chú, ông Ngọc đâu?

— Ông Ngọc về Hanoi từ sáng ngày kia mà!

Lan hoảng hốt:

— Về lúc nào?

— Lúc chú ở vườn chè. Ông ấy nhắn nhờ chào chú đấy! Tôi quên hẳn mất.

Lan nhìn vợ nhìn vẫn, cặp mắt lơ lơ, ngờ ngẩn hỏi:

— Sao lại về Hanoi?

— Rồi chú lần thẩn lẩn! còn ai biết tại sao ông ấy về Hanoi nữa. Muốn biết thì hỏi ông ấy!

Lan như vẫn không lưu ý đến câu trả lời, nhắc lại câu hỏi:

— Sao lại về Hanoi? Về Hanoi rồi à?

— A, ông Ngọc cho chú quyền sách để ở trên buồng ấy!

— Được, để tôi lên lấy.

Lan nói thế để lấy cớ lên buồng Ngọc. Vào buồng, Lan sẽ khép cửa rồi lấy quyển sách mở ra xem, vì chắc thế nào Ngọc về Hanoi cũng có một vài lời từ biệt. Quả Lan đoán không sai: một tờ giấy viết thư gấp trong có mấy hàng văn: tất:

« Giữ lời hứa hôm qua, tôi xin kính chào chú ở lại để tu cho thành chánh quả... Chú có còn tưởng nhớ tôi là người bạn khốn khổ này, thì xin chú cầu nguyện cho linh-hồn tôi chóng được tới cõi Nít-bàn »

Lan cầm mảnh giấy ghé gần đèn đọc đi đọc lại ba, bốn lượt, rồi tắc lưỡi cuốn nhỏ lại bỏ vào trong thông phong châm lửa đốt. Nét mặt rầu-rầu. Lan nhìn ngọn lửa cháy cho đến khi tờ giấy thành than...

Bỗng Lan ngồi phịch xuống giường lấy tay bưng mặt khóc nức nở không

ra tiếng. Nỗi sầu khổ trong lòng như theo hai hàng lệ giần-giần tiêu tán. Lan thấy đỡ thản thức, tìm bót đập mạnh, rồi Lan như người sực tỉnh:

— Thôi, ta điên mất rồi!... Chẳng lẽ!...

Lan liền đứng phắt dậy, tắt đèn rồi lau nước mắt quả quyết lên chùa trên, vừa đi vừa lầm bầm:

— Quên! phải quên!... lời thề trước linh-hồn mẹ ta, ta hãy còn nhớ định ninh trong trí. Đó là cái bùa để trừ bỏ những sự cảm giận của cái tình nhỏ-nhen ở nơi dương thế!

Nhưng con người ta vẫn thế. Bao giờ cũng nghĩ trái với sự thực. Một người hay do-dự luôn luôn nghĩ tới sự quả quyết, hoặc nói mình phải quả quyết, người rút rít sợ ma, đem đi đường vắng một mình thường hay huýt sáo làm ra bộ mạnh bạo lắm, nhưng kỳ thực trong lòng lo sợ, chân chân tay run lẩy bẩy. Lan cũng vậy luôn mồm nói phải quên. Nhưng đó chỉ là cái chứng triệu của sự nhớ.

Thật ra cái tình mà Lan cố tưởng-tượng ra nhỏ-nhen, nó to tát, nó đầy rẫy, nó chưa chan khắp linh-hồn Lan: câu nói, ráng đi, điệu nhìn, giọng cười, ý nghĩ đều là hình ảnh của ái-tình.

Lan lầm bầm:

— Ta rất có tội với đức Phật-tổ...

Lúc ấy Lan thoáng nghĩ thấy mùi trầm... Thì ra lên tới chùa trên từ bao giờ mà Lan không biết, vẫn tưởng còn ngồi ở buồng Ngọc. Ngược mắt trông lên thấy các pho-tượng thấp thoáng trong bóng đèn từ mù rầu rục. Tuy không nhìn rõ, nhưng Lan cũng tưởng tượng ra cái vẻ tươi cười, khoan dung mà lãnh đạm... Lan từ từ cúi mặt như người vừa bị quỷ mắng, rồi rón rén tới bực gỗ quý xuống thì thềm khăn khứa.

Chùa Long-Giang vắng Ngọc như thiếu hẳn vẻ hoạt động. Một tháng Ngọc ở chùa đã làm biến cải hẳn cách sinh hoạt của mấy người tu hành: Sư cụ, trước kia ngoài giờ tụng kinh, niệm Phật thường chỉ lĩnh tọa để trầm tư mặc tưởng đến những vấn-đề giải thoát linh hồn. Chú Mộc ngoài việc dọn dẹp, quét tước, rót nước, bưng cơm, chỉ ngồi

lì ở nhà ngang chuyện trò cùng ông Thiện và bà Hộ. Còn chú Lan thì ngày đêm chỉ biết chăm chỉ mọi việc trên chùa, thấp nhang, đốt đèn, thuih chuông và học-tập kinh kệ. Các công việc nhắc lại hàng ngày đã khiến năm linh hồn kia trở nên năm cái máy, giờ nào làm việc nào, ngày ngày, tháng tháng, năm năm không hề thay đổi.

Từ ngày có Ngọc ở chùa thì năm bộ máy khi nhánh khi chậm sai lạc đi nhiều. Tuy công việc vẫn có thể,



song những giờ tĩnh tọa của sư cụ nhiều lần đã đổi thành những cuộc nói chuyện về đạo Phật, về sự-tích Phật tổ. Sư-cụ bán-tính thăm-trăm nghiêm khắc, mà nhiều lần cũng phải phì cười về những câu hỏi ngờ ngẩn, những ý tưởng ngộ nghĩnh của Ngọc.

Nhất là khi có chú Lan đứng hầu bên cạnh thì Ngọc càng thấy phần khởi tâm trí mà cuộc đàm luận càng có vẻ nào nhiệt lắm! Những thuyết-đề Thái-tây, những tư-tưởng triết lý của Ngọc không thể lọt tai nhà tu-hành được. Nhất là Ngọc lại đem những ý-tưởng trong các sách của phái tiểu-thừa mà bán tới đạo Phật ở nước ta theo về phái đại thừa, thì thực hai bên không bao giờ hợp ý nhau được. Có những cuộc đàm đạo ấy, nên trong lòng sư-cụ thấy vui vui và cụ chỉ lo tới ngày cùng Ngọc biệt li.

Đến cả bà Hộ, ông Thiện, chú Mộc trong khi có Ngọc cũng thấy bận suốt ngày. tuy bận bịu, rộn rịp hơn xưa nhưng cũng lấy làm vui vẻ. Nào hai bữa cơm sửa sang cho lịch sự, nào hầu hạ pha nước. Nhất là chú Mộc thấy Ngọc tình rất dễ dãi vui đùa lại hay lên chuyện gẫu lảm.

Nay Ngọc về Hanoi năm người cùng thấy những công việc hằng ngày buồn tẻ. Mấy cái máy uê-oải nay lại càng uê-oải hơn xưa.

Nhưng người thấy buồn tẻ nhất là chú Lan.

Ba, bốn ngày sau khi Ngọc đi, chú chẳng thiết làm gì, chẳng muốn ăn uống gì. Đến nỗi sư cụ và chú Mộc phải lấy làm lạ rằng cái tình bằng hữu của chú đối với Ngọc không ngờ thản mát đến thế.

Chiều hôm ấy, mặt trời đã lặn sau rặng đồi tây, Lan còn thơ thẩn ở trên vườn sắn sau chùa. Ngồi trên bó cành lùn lá đề ngón ngang chưa buộc, cặp mắt lơ lơ nhìn về phía xa xa. Linh hồn Lan như đương theo đám mây phàn chiếu sắc hồng của vừng thai dương mà bay về nơi hư-vô tịch-mịch Lan thờ dài, buột mồm thông thả nói:

— Nat bản!... Bồng-lai!...

Hai ý tưởng « tôn giáo » và « ái-tình » hình như đương công kích nhau ở trong tâm trí...

Bỗng Lang giặt mình tỉnh bằng giấc mộng: Tiếng chuông chùa như cắt giọng từ bi về an ủi giờ giảnh... Lan mím cười lầm bầm:

— Thế nào cũng phải linh xa nơi trần tục!

Tiếng chuông đồ hồi như vui mừng cười khảnh khách vì đã giải thoát được linh hồn Lan.

Lan cũng cười tiếp theo hồi chuông tiếng cười lạnh lạnh trong làn không khí yên lặng dưới ánh lửa mờ thắm đàm buổi chiều tà...

(Còn nữa)

T. KHAI - HUNG

Ngân phiếu, bài vở, thơ từ, xin gửi M. NGUYỄN-TƯƠNG-TAM 25 Bd Henri d'Orléans, Hanoi

QUANG-MỸ
13, Rue de la Soie. — Hanoi
Téléphone. 70

Soieries de luxe et tous tissus

Bản hiệu mới về rất nhiều hàng mùa rét:
HÀNG TÀU: cầm nhung Thượng-hải, gấm, vóc, nhiều đủ các mùi.
HÀNG TÂY: nhung, satin lam hoa gấm, satin len nhiều tẩy chơn và thêu, và đủ các mặt hàng khác nữa.
bản hiệu lại có nhiều các kiểu ô can parapluies cannes để các ngài dùng rất hợp thời trang.

QUANG - MỸ
Hiệu con rồng vàng

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-Huy-Phách làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để thí nghiệm bệnh Lậu và Giang mai. Hồi năm 1931 đã phát minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aïho) bắt cứ mù, máu buốt tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p40

Lậu lâu năm état chronique thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng là vẫn vẫn lúc đi tiểu thấy nóng, từ chi mỗi mét, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt trừng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bỏ ngũ-lạng-trừ lăm 2p, hộp nhỏ 1p0. là khỏi hẳn.

Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giá lại tiền. Còn bệnh giang mai thì bất cứ nặng đến đâu, nong thuốc của bản hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu. Ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì dính theo timbre opo5 giá lời ngay

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ cách linh hóa giao ngân (C. P.) thư và mandat xin đề:

M. Lê-Huy-Phách 12 Route Sinh-tử Hanoi (Tonkin)

VĂN HỌC

KHOA HỌC

Cái địa vị khôi hài trên đàn văn

(Tiếp theo)

Theo như những đặt-sử của ông Công-Quỳnh mà người mình truyền-lâu nay thì thấy ông ấy trong nghề khôi hài chẳng lấy gì làm lỗi lạc cho lắm. Đếm so với bọn Đông-phương-Séc, Thuần-vu-Khôn bên Tàu đời xưa thì có chỗ kém nhiều. Nhưng đều đó ta chẳng nên trách ông Công-Quỳnh. Một xã-hội đã không biết thưởng thức cái thú khôi hài, không trọng khôi-hài, đối với những người hay khôi-hài chỉ coi như thăng hê bát bội, thì bảo ông Công-Quỳnh lỗi lạc sao được chứ?

Trong nghề khôi-hài, kỹ thuật nhất là sự quá thô-tục. Những tay hoạt-kê giỏi đời xưa, không có văng câu tục tữ từ miệng mình ra bao giờ. Ông Công-Quỳnh ta thì có hơi tục một chút, hoặc giả vì đó mà ông không được liệt vào hạng khôi-hài xuất sắc.

Ở nước ta xưa nay, những tay khôi hài có phải một ông Công-Quỳnh mà thôi đâu, Người ta còn kể ra như ông Tú Xuất ở Nghệ-an, ông Ba Giai ở Hanoi; lại trong Nam-kỳ cũng có một vài người đương sống nữa, không muốn nói tên ra đây làm chi. Nhưng tiếc thay, đời đã không mấy người biết trọng, thành ra hạng nhân tài ấy cũng đành đem tên họ chôn trước khi mình qua đời, rồi dần dần cùng rụi với cỏ cây mà chớ!

Tôi từng đọc sách, thấy người ta nói dân-tộc nào phồn-thông có tính hay khôi hài, ấy là biểu-lộ ra dân-tộc ấy có tư-chất thông minh. Mà giọng khôi-hài càng sâu sắc chừng nào, thì lại càng tỏ ra cái trình-độ thông-minh cao chừng nấy.

Phải lắm. Có thông-minh mới n ra được câu bông lơn có thú vị, mà cũng duy thông minh lắm mới biết ngửi thấy cái thú vị của câu bông lơn hay. Chớ còn «nói chơi không biết, nói thật không hay», thì duy có ngu dân mới như vậy, dân ấy là dân bẻ xó!

Bởi vậy, ông Shyama Shankar, người Ấn-độ, từng du học bên Anh quốc, dạy bác-sỹ khoa văn học, năm 1925 có xuất bản tại Luân-đôn một cuốn sách toàn chép chuyện khôi hài của nước mình nhan đề là «Thông minh tài trí của người Ấn-độ». Xem một chút đó cũng đủ thấy cái giá trị của sự khôi hài là dường nào. Chuyện khôi hài là chuyện của người tài-trí thông minh!

Vậy mà nực cười thay, có một tay văn-sỹ Tàu dịch cuốn sách ấy ra, lại nhè đổi tên đi kêu bằng «Bảy mươi hai chuyện cũ Ấn-độ», vì đếm chuyện trong sách, thấy con số ấy thì lấy mà đặt tên. Không hề theo tên nguyên là vì dịch giả nói rằng trong đó vẫn có chuyện tỏ ra cái thông minh tài trí của người Ấn-độ mà cũng không phải là những chuyện cười ra cái ngu si của họ vậy. Như vậy thật khờ quá! Cái tên sách ấy, bốn chữ thông minh tài trí không phải chỉ những chuyện

trong sách ấy mà cốt để biểu dương cái óc đã đặt ra được câu chuyện khôi hài; thế thì trong đó đâu có sự ngu si, nào có hại gì đến cái tên thông minh tài trí? Vả lại, nếu chỉ những sự ngu si trong đó là thông minh tài trí đi nữa, lại cũng chẳng hại chi; mà cuốn sách vốn cuốn sách khôi hài, đặt cho cái tên khôi hài, nghe còn ngộ nghĩnh hơn nữa. Thế mà lại có viện lý viện lẽ đem chữa của người ta đi, đủ biết cái óc anh Tàu ấy còn giản-đơn quá.

Câu chuyện trên đó chỉ cho ta thấy một người không biết cái thú khôi hài mà đối với một người khéo khôi hài chẳng khác nào trẻ con đối với người lớn. Tôi muốn nói ông bác-sỹ Ấn-độ đó là người lớn, còn người dịch sách ông ấy là trẻ con vậy.

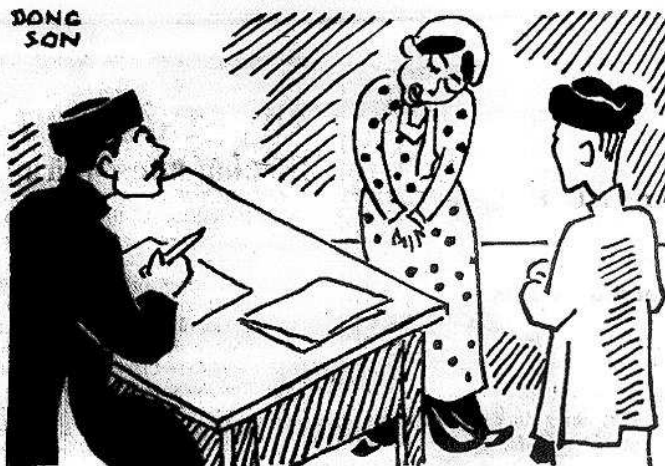
Theo tư trào văn học của thế-giới ngày nay, tôi muốn nhắc cái địa-vị khôi hài lên cao một chút trên văn đàn nước ta. Từ nay ta hãy coi trọng nhân tài khôi hài và hài văn, rồi thì nhân tài và văn ấy mới sản sinh ra được.

«Lập nghiêm ai dám lại gần?» Người ta đã vậy mà văn cũng vậy. Cứ giữ mực khấn đen áo-rộng quá thì nhiều khi làm cho kẻ đọc mình phải chán. Trong nhiều bài văn của tôi có giọng pha trò là vì tôi nghĩ như thế chớ không phải tôi đại dột mà làm mình ra khinh bạc đâu. Ai khấn đen áo rộng được thì tôi há không khấn đen áo rộng được như ai?...

PHAN-KHÔI

Nên đọc báo Đông - Phương

Thích đẹp



— Bám Quan Lớn, quả là con oan!
— Oan hay không, không biết... có phải bắt vì người oan giống cô lắm: mắt trái soan, da trắng, mà làm đồng tiền, mắt bò cầu...
— Bám Quan... thế có lẽ là con!

Tập hồ sơ của Thiên Lôi

IV

Cái sở thích của thiên lôi, là bề gặp kim khí tức thì đúc cho nó chảy ra. Nào có ai nhờ thiên-lôi làm thợ đúc đâu, mà cũng có người chẳng muốn nhờ thiên-lôi đúc hộ nữa. Thế mà thiên-lôi cứ theo ý mình:

Con nhà tướng có cái mộc gỗ lát đồng để phòng thân, thiên lôi đã làm chảy tuột mất cả đồng, trơ bộ xương gỗ ra.

Chiếc tàu Nữ-Uớc thua xưa, trên cột có một thanh sắt dài một thước hai, khoát về phía dưới rộng mười một ly, thế mà sét đang xuống cột sắt chày ngẹt nữa, mà sợi giây sức sịch buộc thông tư cột xuống bề dài đến bốn mươi thước cũng chảy, chỉ còn lại một đoạn gần một thước. Giời lúc đó mưa đá, nước đổ xuống như trời, thế mà sắt chảy bèo tèo ra chảy lổm đổm cả sàn tàu.

Có khi sét rớt vào một sợi sức sịch, sức sịch chảy ra liền lại thành một thanh, gắn liền cả vào cái đinh đồng ở đầu. Thiên-lôi cũng có khi bỏ nghề thợ rèn mà làm bác thợ nấu thủy tinh. Như khi thiên-lôi đang xuống bãi cát, nếu ta chạy đảo lên xem, tất nhiên sẽ được một cái ống thủy-tinh, có khi dài tới mười thước tây, do cát chảy kết lại mà thành ra.

Nhiều khi thiên-lôi không ra oai như vậy. Mấy chiếc cốc đề trên bàn, thiên-lôi đánh xuống. Khi biết chạy, ra xem thì chẳng chiếc nào vỡ cả, nhưng chiếc thì méo, chiếc thì bị vụn trông rất buồn cười.

Có khi sét đánh vào nhà, ngay đũa đâm đồng người mà không ai việc gì.

Ông Fesquet giáo-sư ở Dunkerque có kể lại chuyện sét đánh một nhà nọ, hư hại rất nhiều. Tiếng sét long trời lở đất, to gấp mấy tiếng còi-min, thế mà trong nhà có năm người, cả năm đều không việc gì cả.

Nguyên bốn người ấy, hai vợ chồng và hai người chị, đang ngồi ăn ở bàn và đứa con nhỏ đang ngủ trên ghế ở góc nhà thì sét nhè chính đĩa bàn đang xuống. Cả bốn đều bất tỉnh nhân sự.

Đến khi hoàn hồn thì thành ra cả bốn đều ở cả trong găm bàn, chuang quanh đồ đạc vỡ gãy ngổn ngang lổm chổm. Khi nhớ đến đứa con bề hai tuổi rưỡi đều vung ra đi tìm thì sợ ở góc nhà con bề vẫn khò khò ngáy trên ghế.

Bà chủ nhà mắt cá khản, rừ xoa cá tóc.

Sét đánh xong, chui qua lỗ sườn lên nhà trên phá hòm, phá tủ, vung thủy tinh ra khắp buồng, rồi không biết thiên lôi định làm gì, mà vợ ngay cái ống tiền ở trên bàn đầu bàn vung trong lỗ sườn.

Sét cứ đi quanh, đi co mãi, tàn phá rất hại, rồi mới đi cho.

Thiên lôi có khi lại làm thầy lang rất nát tay:

Nguyên về năm 1898, có một chàng nọ bị bệnh tê, thuốc thang mãi chẳng thấy chuyển. Một hôm mưa to, gió nhón, chàng lần ra đứng cửa nhìn trời, cho khuấy khuấy. Chàng ngờ ngay lúc ấy, một tiếng sét nổ ở ngoài đẫy chàng tụt vào tận đáy buồng. Bị thiên-lôi đá bực, chàng mê-mẩn mất nửa ngày, rồi tỉnh như con sáo đi lại như thường.

Lại có một chàng nữa bị sét đánh cũng hạ, tê liệt mất một ngày. Đến hôm sau bỗng thấy nhẹ nhàng, khoan khoái, ăn như tằm ăn rồi, từ đấy cứ càng ăn càng ngon miệng. Thuốc hồ nào bằng?

Thiên-lôi hay đùa nghịch nhất là lúc thanh bình tròn.

Thiên-lôi tròn như vỏ, như quả bóng, trông như quả cầu toàn bằng lửa.

Cái hạng thiên-lôi béo tròn, béo lẳn, béo lóc này chẳng biết rơi xuống lúc nào có khi thấy ở ngoài sân, có khi thấy ở ngoài cửa, có lúc lại sục vào chuồng bò, chuồng lợn, bay xuống ăn, xuống ngủ của người. Hạng này lúc thì đi lang thang chẳng có định kiến gì, lúc thì chạy vùn vụt, đập phá toang hoang, bay đùa bốn người ta làm cách cực kỳ mới lạ.

Như năm 1547, nhà nọ đang ăn uống linh đình, khách khứa tấp nập, có đầu chú rề, thiên lôi tròn cũng bắt chước nhảy qua cửa sổ vào sục sạo...

(Còn nữa) Chàng thứ mười ba.

Vợ chồng Xuân
muốn xuân mãi
nên lại Hương - ký

Tan Việt Nam thư xã
33^{bis} Rue Lamblot Hanoi

Xin giới thiệu:
Quốc văn cụ-thể là quyền sách bán rõ cái nguyên-ný và các thể-tài những lối văn-thi của ta khi xưa như: ca, từ-khúc, phú-từ-lục, kinh-nghĩa, văn sách, văn xuôi của ông Bằng Búi-Kỷ, giáo sư trường Cao-Đẳng soạn, giá 0p80
II Vô gia-đình là bộ giáo-dục tiểu thuyết Sans Famille của Hector Malot nay mới dịch ra quốc văn lần thứ nhất giá 1p00
III Đông-chu-liệt-quê số I và số II giá mỗi quyển 1p00

BUC TRANH VAN CAU



Thiếu niên nước ta có, hay không có — thế mà không ai biết đấy! Ông Lê-vân-Kim thì bảo không có, ông Tài-Trường thì nhất định là có, đến ông Lăng — à quên, quan Hàn Thu — thì không nói ra có, mà cũng không nói ra không.

Ấy thế mới khó hiểu chứ. Thành thử thiếu niên nước ta có mà không có — nhưng trong cái có ấy lại có cái không có, mà trong cái không có ấy lại có cái có. Thế mới lạ!

Ông Lê-công-Đắc rồi tội nghiệp! Ông đang ngồi im để tu tỉnh, tĩnh tu, thì bác Tứ-Lý lại đến lời ông ra — mà ai cũng biết rằng ông đã ra, thì khó mà lời ông vào được! Mà của đáng tội, có gì hay ho đâu? Con gà ba chân, con gấu hai mõm, nhà quê kê chọi còn có người xem, chứ ông Lê-công-Đắc thì ai xem mới được chứ!

Sân quần phụ-nữ đã xong, chỉ còn đợi các chị em đến luyện võ. Chắc lúc chị em đánh võ, thì các ngài thủ cụn (ông Tấn-Đà chăng?) họ đứng ngoài họ xem, họ nhào rồi họ khúc khích cười! Nhưng họ càng cười, thì chị em lại càng luyện.

Báo « annam » của ông Vĩnh đã là báo « annam mới » thì báo « annam » của ông Hiếu hẳn là báo « annam cũ » -- ông Vĩnh mới ít, mà ông Hiếu cũ nhiều. Nên báo

ông Vĩnh phải đặt là « annam mới cũ » mà ông Hiếu là « annam cũ cũ » hay « cũ cũ » không cho xong chuyện! Trong số « cũ cũ » mới đây, ông Tấn-Đà uống rượu, uống rượu rồi ông say, ông say rồi « thì xuất » Ông say nên ông chột làm bài thơ cảm tình để cảm hóa Phong-hóa. Nhưng thôi, ta hãy đợi ông Vĩnh đã rồi sẽ nói chuyện.

VIỆT-SINH

CUỘC ĐIỀM BAO

Nghĩ lần thảo Báo-Nông-Công-Thương tuy thế, còn kém Tả-Dân, Báo N. C. T. có ba người đọc, báo Tả-Dân những bốn. Nhưng kể báo Nông-Công-Thương còn hơn Thương-Báo được hai người.

Ba ông một báo Báo Annam mới càng ngày càng thấy càng nhạt, nghĩa là càng sắp sửa bắt chước Nam-Phong muốn cho độc-giả càng ngày càng buồn ngủ.

Năm ngoái, ông Chủ-Nhiệm đến thuyết thực trị ra bàn, nghe tâm lạn được. Năm nay bởi đầu đề đã đả ra làm nhàu. Năm ngoái, ông N. T. Lăng, là nhè luôn, tuy thế nghề cũng vai vai, năm nay ông đã có học, có bánh của Phong-Hóa, ông đã bớt là nhè. Có hai trò vai đều mất cả, còn những bài khác thì toàn cắt ở các báo khác, đảng làm đề đề-giã được rang dùi ngâm nga lại một lần nữa.

Chỉ có ông Hy-Tống là khác hai ông kia, nghĩa là bây giờ ông vẫn giống ông ngày trước... chỉ có điều ấy là rầy rà cho độc-giã nhất.

Nói chơi vậy, chứ ông Hy-Tống kể cũng khá đấy... ông được cái chịu khó!

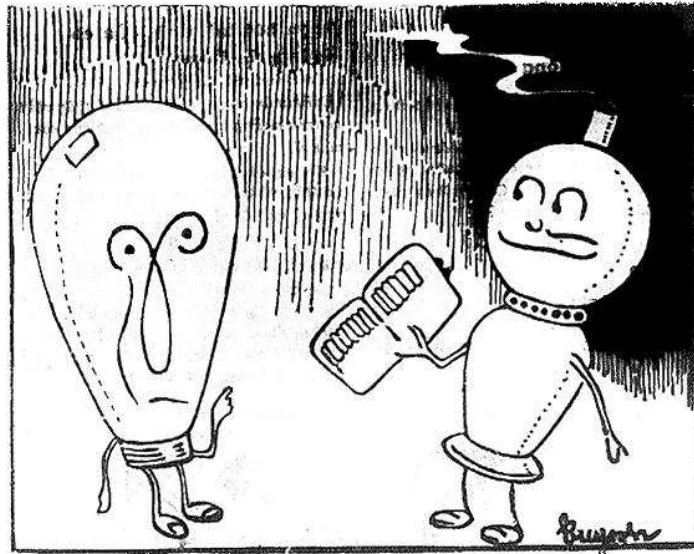
Sự lạ Nam-Phong vẫn xuất bản như thường, nay mai lại sắp ra số nữa. Trong đi sẽ có một bài rất giải, trong bài đó, ông Chủ-nhiệm Phụ-n-Quyển sẽ nói cho độc-giã biết rằng: từ nay giờ đi ông không chơi y-o-y-o nữa đâu.

Quảng-cáo giúp Trung-bắc Đêm nào cũng nên đọc báo Trung-bắc trước khi đi ngủ, bài xã-thuyết văn cụ Bi viết, và bài hát-dâm văn ông Hi-Đĩnh Nguyễn-vân-Tôi viết.

Ta hãy đợi An-nam Tạp-chí của ông Nguyễn-khắc-; Hiệu-hiện nay còn đương lấy đà... nhưng này! nhà thi-sĩ, đảng sau ngài có con sồn đấy. Lùi vưa vưa thôi.

NHẬT-LINH

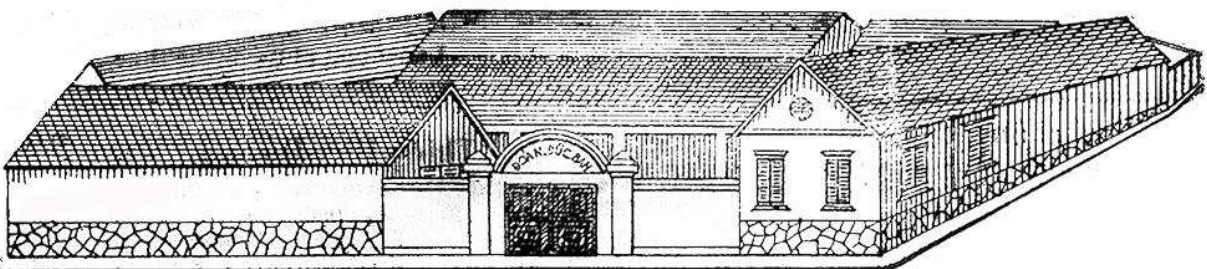
Tranh dự thi. — Số 11



Đèn dầu — Mời bác soi thuốc? Đèn điện — Thôi! Cảm ơn bác tôi không hút được.

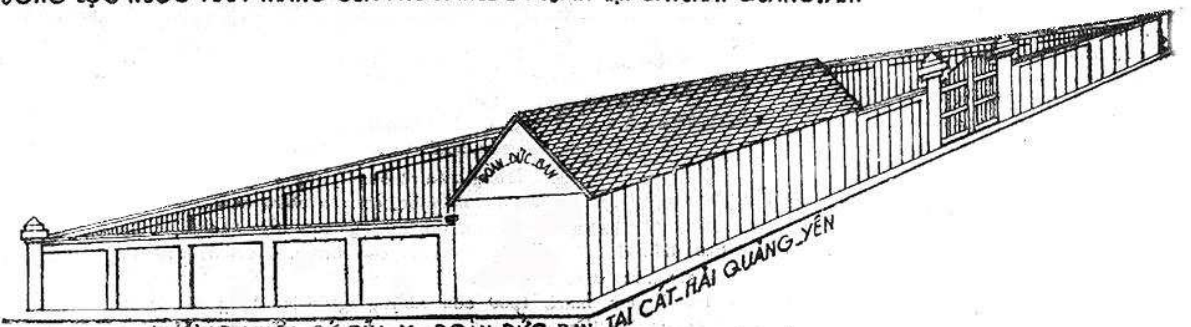
HUẾ DẪN • • • NHÀ TRÔNG RĂNG 46 HÀNG ĐA GIÁP HÀNG BÔNG CHUYÊN MÔN TRÔNG RĂNG, CHỮA RĂNG DU ÔNG NGUYỄN QUỲN CƠ ĐANG CHỨNG KHÍ 8 PHÁP VÉ, LẮP LÔNG VIỆC KHẮT CẬN THẬN VÀ MAU CHONK

Cửa hàng bán Nước mắm 32 phố Bờ Sông hàng Nâu (quai Clémenceau) Hanoi



XUỐNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

2 Phố Bến lều thùy Rue Marshal Foch, Haiphong



Cửa hàng và xưởng mắm do M. Đoàn Đức Ban quản trị lấy

Nước chảy đôi dòng...

(Tiếp theo trang 7)

Sinh nhìn người đàn bà (thì người ấy về mặt ngấn ngon như không bữa không nước ra. Mà Sinh thì không thể nhắm được.

Người đàn bà không để ý đến Sinh, quay mặt vào trong khoang chõ:

— Thấy chõ ra có ông khách bồi thuốc thuyền.

Người chõ đi ra, dần quần chiếc khăn rằn, mình mặc áo cộc màu, quần bông lá tọa, về mặt sấu sì, nói:

— Mời ông xuống, chúng cháu chờ... Sinh xuống, ngồi ở mũi thuyền, nhưng

vấn nhin dăm dăm vào người đàn bà; mười năm đã qua, mà trông vẫn phẳng phiu như người con gái năm xưa. Tuy đã đứng tuổi nhưng vẫn một vẻ đẹp lộng lẫy, tươi tắn như khi còn là con gái. Sinh nhìn người đàn bà, nhìn đến người không, đến đứn con trong lòng mẹ, nghĩ đến cái mơ mộng của mình mười năm trước (hở giờ), lấm bầm:

Cuộc đời (cuộc đời người ta như thế đấy) là chỉ có thể (ta) tưởng người con gái đẹp thì không thể nào sống trong (ảnh) nghề hèn được, là sí nghĩ, ta thương... nhưng người con gái đẹp mà ta thương vậy vẫn vô tình, thân thiện sống theo cảnh đời họ... cái cảnh đời mà ta cho là nhạt nhẽo, vô vị, không xứng đáng với một người con gái đẹp.

Nhưng họ thì sống như thế, không biết mình là khổ, cũng không bao giờ nghĩ đến xem mình có khổ không... họ sống theo cảnh đời họ... cũng như giếng nước sông chảy trong lòng sông.

Lê-sinh bần ngữ, cúi mặt ngắm dòng nước chảy, ngắm mấy cái rác trôi theo dòng nước, tan tét mỗi cái trôi về một phía... khác nào hình ảnh cuộc đời của Lê-sinh với cuộc đời của người con gái chờ chờ, mỗi bên đi về một ngã, không bao giờ gặp nhau.

Người đàn bà không để ý đến Lê-sinh về mặt thân nhiên như không biết mình là vai hay khổ, không biết mình là xinh đẹp, như không bao giờ nghĩ đến rằng người đẹp như mình có xứng đáng với cái cảnh đời ấy không... vô tình cứ tiếng ru con:

... con sông Thương nước chảy đôi dòng.

BẢO-SƠN

Cũng các nhà buôn, có đăng quang - cáo ở Phong hóa

cho tiện việc thu tiền, xin lỗi cũng ngại biết rằng: Ông Nguyễn Anh

quán chỉ là người đi lấy quang cáo cho nhà báo thôi— Từ nay biên lai

ra đến, có chữ ký của ông Phạm

Đức-Ninh, các ngài hãy trả tiền.



Đường hạt đậu đon

Chỉ là cái đuôi

Đầu đề bài xã-thuyết sanam tạp chí của ông Ng-khắc-Hiếu:

Lược luận về văn-chương quốc-văn. Chữ văn thừa su có lẽ chỉ là cái đuôi cho được cân đối, hoặc giả đó là lối văn riêng của nhà thi-sĩ. Những người không phải là thi-sĩ, thì tốt nhất viết lược luận về quốc văn, hay lược luận về văn chương nước ta.

Văn xuôi của ông Hiếu thực là văn không xuôi

Cũng trong bài ấy, ông Nguyễn Khắc-Hiếu viết: Văn xuôi vì ai ai chuyện... của chuyện thấy xuôi tai thì sự nghe càng muốn nghe. Nhưng có xuôi tai đâu? Có đời thừa nào, sự nghe lại biết nghe được?

Cổ nhiên

Ông Hiếu lại vì: Văn xuôi vì như chữ viết. Văn xuôi là chữ viết đứt đi rồi, còn phải vì van gì nữa.

Mà và điếc

Lại vì nữa: Văn nền vì như tranh vẽ. Không... không... quả thực không... vì người mà nghe hiểu văn và mà không ngắm được tranh vẽ mà người điếc thì ngắm được tranh vẽ mà không nghe hiểu được văn. Ý chúng ông Hiếu nhớ lời bôm càu bình phẩm của cô nhân: « Thi trung hữu họa » nên mới vì ngộ nghĩnh đến như thế.

Khuôn mặt ai thế?

Có Hoàng-thị-Hoàn viết trong bài có giá rưng (P.N.T.Đ số 536): Cái khuôn mặt có vẻ vẻ ngày thơ và cũ kỹ. Thiết tưởng đã là cái khuôn, — cho chỉ khuôn mặt cũng vậy — thì chỉ có thể tròn, vuông, méo, bầu dục hay quả nửa bát giã lục lạc là cùng. Sao lại có vẻ ngày thơ và cũ kỹ được. Khó quá! ở trong cơ quan của Phụ-nữ mà vẽ cái khuôn mặt người con gái không xong.

Ngọn bút tài tình của cô Hoàng-thị-Hoàn

Cô Hoàn viết tiếp theo: Cái khuôn mặt ấy người ta khó thấy, chỉ thấy về trên những ngọn bút tài tình của các nhà văn sĩ. Không, cái khuôn mặt ngày thơ cũ kỹ ấy có thấy về trên những ngọn bút của nhà văn-sĩ nào đâu!

Hay mình mảy có ấy đấy!

Cô Hoàn lại viết: Mình mảy tìm phúc mà trung hậu. Tìm phúc là cái quái gì thế? Còn như nói mình mảy trung hậu thì cũng chẳng khác gì nói tinh nét béo tốt.

Sao lại khỏe?

Cũng trong bài ấy: Ai thấy có cũng phải tìm tã nó nức ra Tàng thì xuất thế. Nó nức thì cứ nó nức, can chi còn phải khóc tãm tã?

Người An-nam thứ hai

Trích ở bài xã-thuyết « Cũng là nghĩa vụ tập chí Tân-Thanh số 66:

Nam quốc là nước nhà. Tưởng chỉ mình ông Nguyễn-trọng-Thuật cả tiếng kêu gào tự nhận là người An-nam, ai ngờ ông Bích-Hạnh Phạm-gia-Lãm cũng lại thi thum báo cho chúng ta biết rằng: nam quốc là nước nhà.

Có lẽ ông sợ đức giả ngộ nhận cái tên Bích-Hạnh Phạm-gia-Lãm là tên một người Tàu hay một người Nhật chăng? Giá ông cần thận hơn chút nữa thì ông nên viết: Nam quốc là nước nhà, nghĩa là nước của ông Nguyễn-trọng-Thuật và ông Bích-Hạnh Phạm-gia-Lãm.

Một chữ hay ba chữ

Cũng trong bài ấy, ông Phạm-gia-Lãm viết: Trong lịch-sử nhân loại nước này nước khác dù nhỏ dù lớn, cũng chung một chữ là phải tương-thần tương-ái (tương-lễ...)

Tương-thần, tương-ái, tương-lễ thì ít ra là ba chữ, chứ sao lại chung có một chữ. Lâu sau nên để trống chỗ chữ một ấy ra để đếm lại cần thận đã rồi hãy điền chữ hoặc chữ ba, chữ bốn, chữ năm, chữ sáu... v.v. vào.

NHẬT-GIAO-CAO



Lao-dộng phụ-nữ thể-thao!

Một sự chẳng ngờ

Tướng số xưa nay tôi vẫn cho là một Khoa-học thường thức để tiêu khiển song vì tính tò mò nên tháng hai vừa rồi tôi có đến chơi nhà ông Thần-cốc-Tử, số 49 Hàng Bông Đệm xem 1 quẻ Cát hung, vận hạn tương-lai đi vắng.

Ông nói đầu đàng cả, nhưng ông có giận một điều cần thiết rằng phải đề phòng, kẻo đến tháng tám này khéo đến chết con chết.

Tôi chẳng để ý đến lời đoán, vì vợ tôi đang có thai mà khỏe mạnh: khỏe đến tháng tám này mừng chín con tôi chết. Đến mười hai vợ tôi chết một cách chẳng ngờ.

Tôi rất đau đớn, song rất phục tài ông Thần-cốc-Tử là một nhà tướng số rất giỏi đời nay. Vợ có vài hàng thành thực giới thiệu ông với bà con ta.

Bùi Ngọc-Khang

300 Route de Huế



Thiên Hòa Đường (tức Hứa-gia-Ngư y quán) 20 phố hàng Đường Hanoi

Bản đường theo cổ pháp tự chế ra các thứ bào chế, cho đơn bốc thuốc và cao dán hoàn tán, bản đường lại làm đại-lý cho mấy nhà danh y ở các tỉnh thành Thượng-hải, Quảng-dông, Hương-cảng, lại bán cả các thứ sâm, nhung, quế, yến, chân châu, mặt gấu, sạ hương, sừng tê giác, sừng linh dương v.v... giá bán phải chăng. Các ngài chiếu cố lấy làm hoan nghênh.

Trong hiệu có ông Trung y Hứa-gia-ngư xem mạch làm thuốc, chuyên chữa nam nữ lão ấu các chứng nội thương ngoại cảm và đàn bà, Thái

tiền, sản hậu, điều kinh, bạch đới với trẻ con các chứng. đậu, sỏi, cam, tích, kinh phong v.v... rất là hiệu nghiệm. Giá tiền mỗi đi xem mạch 1p00 còn những người lao động đến tận nơi xem mạch không lấy tiền.

Sách mới, có rồi

Tham người ở Hanoi ai cũng phải biết 1. Cát-Cảnh-sát: Luật đi đường v.v. 2. Phải mua ngay cuốn « sách nói về » Thương-phố Hà-nội « Giá 0p30 sách ấy lại có cả bản-dò cũ; Bản-dò mới cũng là nhiều hình vẽ các Thăng-cảnh, và nói rõ về Lịch-sử: Địa-dư, Phong-cảnh, Chính-trị, Giáo-dục, Văn-hóa, Tôn-giáo, Phong-tục, Các hội, Y-tế, Kỹ-nghệ, Thương-mại, Cầu-lạc-bộ. Lại có nói rõ về « Các khóa » như ăn cắp, bịp, bài-tây, giở người v.v. Vậy muốn thông-thạo mọi lẽ ở Hanoi chẳng những là người Hà-thành mà ở đâu cũng cần biết. Giá 0p60 (ô-xa thêm cước 0p20 gửi Hà-nội hoặc trao-ngân là 0p65) Mua buôn mua lẻ, ở thơ và in-sat chỉ để cho nhà xuất bản. Như sau này:

NHẬT-NAM THU-QUÁN 26 HÀNG-BÔNG HANOI

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Là một môn thuốc ngoại khoa gia truyền ngoại trăm năm, lại nhờ được sự nghiên cứu của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền môn chữa về bệnh lậu và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chế luyện thành vào thành một phương thuốc rất hoàn toàn chỉ uống trong bốn tiếng đồng hồ là khỏi hiện ngay không bắt đi đái giắt không vật vã nhọc mệt không hại sinh dục, đau bả chữa cũng uống được. Bệnh mới phải ra mủ, ra máu buổi lúc, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút mủ mỗi khi uống rượu thức đêm. trong người nóng nẩy lại thuốc có mủ xem trong nước tiểu có vẩn. uống thuốc này đều khỏi rút mủ. Thuốc đã mau khỏi là không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đống, cả người Tây người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút mủ. công siêng ráng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0p60 một đống, bệnh giang-mai tìm-là phát hạch lên sỏi nóng sốt lở loét q... đầu đau sưng rất thật tức đau nhĩ mủ đầy, ra máu gà hoa khế, phá lở khắp người cũ dính thiên pháo sẵn ngay đến tai nên chỉ uống một đống thuốc là cải tử hồi sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải kiêng nước không bớt lên răng uống thuốc đi làm việc như thường không hại sinh dục. Cũng uống một đống. Xin mời quý bộ lại hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến tận nơi mua từ 6 đống trở lên không phải chịu tiền cước.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

81, Route de Huế (cạnh chợ Hôm) Hanoi - Tél 753

Đại lý: Bát tiên Vinh Bát tiên Huế. Số 73 Belgique Haiphong: 12 Rue des Cor-donniers Haiduong, Châu thành Hưng yên. N°148 Bd Albert 1er Dakao Saigon



là bán đủ các thứ đèn
N° 3 Rue des Médicaments Hanoi

Ngân phiếu, bài vở, thơ từ, xin gửi
M. NGUYỄN-TƯƠNG-TAM
25 Bd Henri d'Orléans, Hanoi



Đặt nghiệp ruộng
Huai học chuyên môn.
Paris
Vua kẹp... Vua nẻ

TIẾNG LỪNG KHẮP HOÀN CẦU

CHÈ KIM-THAI

NHẬT-PHÂN
TAM-HY

CHU
V.S.

CHÈ

Nhỏ cảnh sanh nước
mua tại :

Hanoi Hàng Ngang số nhà 3
Haiphong Phố Khách số nhà 140

西座 廣泰 准 河內
金泰名茶
正舖在 海防 廣東
分號在 海防 河內
大英註冊商標

Tuyệt hết Bệnh lậu. Giang

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Bệnh Lậu là một bệnh có vi-trùng (gonocoques de Neisser) Khi mủ mắc quy đầu sưng, ra nhều mủ đái thấy buốt tức. Từ ba tháng trở đi nếu chữa không hết mủ bệnh thành tinh niên (état chronique.) Tuy thấy dễ chịu hơn lúc mới bị, mà ra ít hoặc có khi không có, song những khi mệt nhọc, thức khuya rượu say, bệnh lại phục phát, trong nước tiểu thường có vẩn như sợi chỉ (filaments), nhưng rất khó chữa. có người dùng dai đến mấy năm không khỏi. Nghi nào muốn khỏi một cách chắc chắn xin mời lại, hoặc viết thư về hiệu THANH-HÀ mới mắc dùng số 6, tinh niên dùng số 7. chỉ trong vài tiếng đồng hồ là bệnh đỡ ngay. Và lại chỉ thuốc hòa bình không bắt đi đái rất, không mệt nhọc như những thuốc có ban miêu. Dùng thuốc đi làm như thường.

giá 0p80 1 đống

Sau khi bệnh tình đã khỏi dần ông muốn được bồi bổ cho chân thận lại như xưa (khởi vàng đầu đau lưng đi-tính mộng-tính v. v.) thì nên dùng KIÊN-TINH-TỬ-THẬN-HOÀN. Đầu bà muốn được kinh-nguyệt đều hòa lợi đường sinh-dục, khởi khí hư, đau dạ con v. v. thì nên dùng ĐIỀU-KINH-CHỨNG-TỬ-HOÀN. Hai môn thuốc này ai dùng qua cũng đều được kết quả rất mỹ-mãn. Giá một hộp 1p50. Ở xa viết thư về kể bệnh sẽ có thuốc gửi cách (lưu hóa giao-ngân)

Có phòng riêng để thay rửa rất vệ-sinh
Có nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền
Thanh-Hà dược phòng
55, Route de Huế. HANOI

Các ngài sau khi khỏi chứng bệnh tình. Bị độc còn lại. Nước tiểu khi vàng T 2 tiên vào cốc trông thấy lẫn vẩn đục. Như đầu sợi chỉ giằng như mũi, quai đầu thường có một đống thính thoảng ra đôi tí mủ. Hoặc sáng khi ngủ gặp. Trước khi tiểu tiên nặn thẩn một chút tăng trắng như sữa đặc, ăn của độc hoặc làm việc gì quá độ bệnh lại phục phát. rồi có người xương khớp thường thấy đau mỗi như thể đều là có mủ lâu chưa được tiêu hẳn, đi độc còn lại nên thường phát như vậy. Muốn trừ hết bệnh căn thì ta dùng ngay thứ thuốc kiên tinh tuyệt lậu (thuốc triết họ) là 1p50 một hộp, nức 2, 3 hộp. 4 đống 4 đống hộp là khỏi dứt. Vì thuốc ấy đã nhiều người dùng qua, nên đã biết tình người ốm cảm thuốc kiên tinh.

Còn người đang thời kỳ phát hành đi đái ít một cường dương thấy đau nh: hánh ra máu ra mủ; đó là thời kỳ bệnh đang phát. Như thế dùng ngay thứ thuốc chữa bệnh (Thuốc chữa đang thời kỳ phát) giá 0p50 một hộp, nức 4, 5 hộp nặng 6-7 hộp là khỏi ngay

Mà người bệnh giang phát ra thì thấy hấp sốt nổi bạch quí đầu lở loét mình mẩy mẩn tật một mồi xương đau, thính thoảng thấy hấp thật giắt giắt. Như thế dùng ngay 4, 5 đống thuốc Giang giá 0p70 một lọ là khỏi ngay.

Những thuốc đã kể ra đây đều không công phạt không hại sinh giục. Hiệu đã nhiều người uống khỏi, và đã nhận được nhiều giấy chứng chỉ của các người uống khỏi gửi về cảm ơn. Đáng nhẽ các giấy chứng chỉ cùng tên các người cảm ơn để các đợc g ả biết. Nhưng bệnh này là bệnh kín. Vậy xin miêu đàng.

Bình-Hưng 89 Pavillons (phố Mã-Mây) Hanoi — giấy: 01 543



MÙA RẾT ĐÁ TỐI
 Phổi yếu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyên,
 có một không hai

BỔ-PHẾ THẮNG DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mất lao, hết xuyên, giúp ích cho người, công thật chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con Op.40
 Lọ lớn Op.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHONG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giày nói số 805

Thế nào là (Phòng tích)

Bệnh phòng tích đầu ông đầu bà sức lực dần thương hay bị, từ 15 đến 50 tuổi đều bị lắm. 1- Vì sớm muộn nay với ham chơi quá; 2- Ăn uống đi ngủ hay đi tắm ngay nên thụ bệnh, gọi là phòng tích. Khi lâm bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị như vậy, sắc mặt vàng, da bụng gầy. Mỗi ngày 1, 2 lần ăn 4, 5 lần Phòng-Tích thần dược Con Chấm không công phải, đáng bệnh gì thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi lần chia hai bữa uống giá 7p.40.

VU-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Route Lépah-Trang, Hai-phong
 Ấn-tử lần đầu năm 1928

Các nơi Đại-lý

HANOI: M. Hiền, 22 bis phố Huế; Trần Văn-Buân, 99 phố mới; Quảng-tiến-kỳ, 4 phố hàng Long; Nguyễn-ngọc-Linh, 26 phố Lạc-Bông — HÀ-ĐÔNG: Hiệu Nam-Thọ, Chợ Bưởi; Báo-Châu Photo phố Bruxelles; Sông-Phong ở Chợ Tia — NAM-ĐÌNH: Hiệu Anh-sinh-Đường 19 phố khách; Hưng-Long 9 Hàng-Tinh — HẢI-DƯƠNG: Hiệu Chí-Lan 11 Đông-Thị — BẮC-NINH: Vinh-sinh 183 Tiền-An — SONTÂY: Vạn-Thành 47 Phố-Tiêu — HAIPHONG: Hiệu Nam-Tân bán sách vở 48 phố Bonnal — VINH: Sinh Huy phố gare — HUẾ: Vinh-Trương 49 Gia Long — SAIGON: Hưng-Vương 18 Capage.

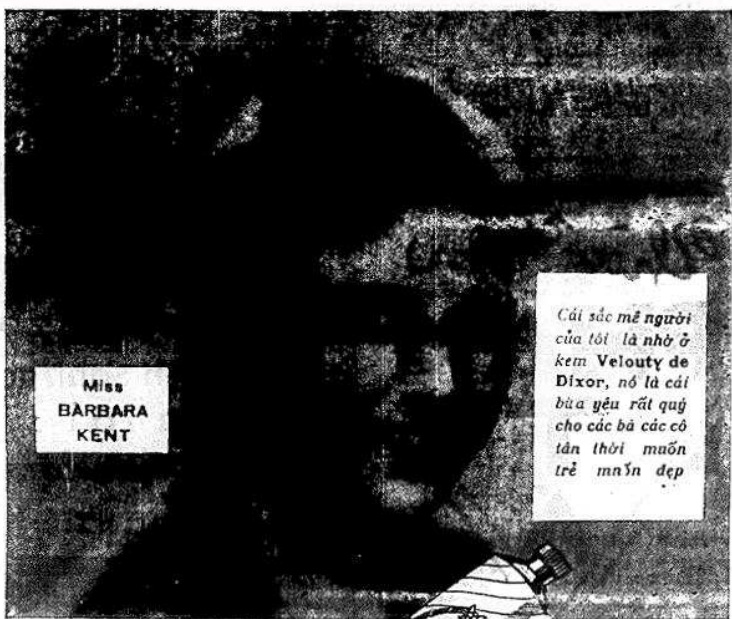
Các thành trong ba kỳ có đại-lý bán,

BIJOUTERIE TONKINOISE VAN TUONG
 (Chính hiệu BÀ-LỤC)

HAIPHONG — 293k, Phố chợ Sắt

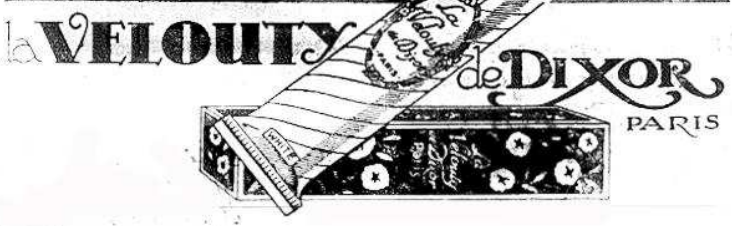


Bảo hiệu chuyên làm, bán và chữa đồ vàng bạc thời trang Nam-Việt đã hơn 30 năm nay; bảo giá vàng cũng bằng tuổi đồng tiền.
 Lại có bán thêm các thứ chế tạo hoa sen — Sắm Cao ly, Huế-Kỳ, quế thanh, yến, Duông-Nam.
 Mọi khách có lòng thiện cố sẽ không lo ngại gì.
 Để bạn theo cách lịnh hóa giao ngân
VAN-TUONG



Miss BARBARA KENT

Cái sắc mỹ người của tôi là nhờ ở kem Velouty de Dixor, nó là cái bùa yêu rất quý cho các bà các cô tân thời muốn trẻ mãi đẹp



Thư kem thay phấn hiệu Velouty Dixor càng dùng màu gia càng mỹ khi ra mưa ra nắng cũng khi nhầy dăm mà có bề tột ra cũng không giảm mất màu kem. Thư kem này không những thay phấn, mà về mùa rét dùng thay thuốc nê thì không thư nào tốt bằng.
 Có bán lẻ khắp mọi nơi

Đại-lý độc quyền: **LUNE FAT, 23** — Rue Changeurs, Hanoi

THƯỢNG KHÁNH Y QUẢN
 Grande pharmacie sino-Annamite

Những thuốc gia-truyền đã nổi tiếng trong 70 năm nay
Thuốc tẩy — Dùng thuốc này rửa tay, không phải kiêng cơm, uống vào không đau bụng, người không mệt, si dùng qua rồi cũng chứng nhân như thế. Giá bán nhất định 5 xu một liều, mua buôn tính giá riêng.
Thuốc đau mắt — Thuốc này là một phương thuốc gia-truyền có đã ba đời nay, dù đau nặng nhẹ, hoặc màng mọng lâu năm, dùng thuốc này chỉ trong giây phút, tra vào mắt thấy quang ngay, người nhơn trẻ con đều dùng được cả. Giá bán nhất định một hào một lọ, mua buôn tính giá riêng.
Nước hoa nguyên chất — rất thơm, bán cực rẻ. Giá 2 hào một lọ.
Thuốc ho — Dù ho lâu, mới ho, ho gió, ho đờm ra như rãi gà, ho ra huyết, ngứa hờ đờm ho, người ho ngày ngày sốt nóng, người lớn hay trẻ con nào phải xin đến ngay **THƯỢNG KHÁNH Y-QUẢN 172 phố Huế**, Hanoi

Thực vậy! Thực vậy! Không giám khoe tài

Môn thuốc trị chứng đau gia giã của Quảng-Đức-Sinh được phòng chúng tôi, do y-sĩ quan Ngọc-Sơn nghiên cứu rất tinh vi, đã chữa giúp lắm bệnh nhân, có chứng ấy thực rất thần diệu.

Mới đây Mme Trương-đức-Hữu chủ nhà hát Phúc-Thắng và M. An-Phú số 4 hàng Bồ Hanoi, cũng có chứng đau gia-giã, có lấy thuốc của bản đường điều được khỏi cả.

Bản đường xem mạch, bốc thuốc, chuyên chữa các chứng ngoại cảm, nội thương và có đủ thuốc hoàn toàn sẵn sàng gói giấy hay đóng hộp để các bệnh nhân đi xa, tiện uống không ỉa sặc.

Bản đường chủ nhân xin sẵn lòng phục dùm các bệnh nhân các phương tiện phòng các chứng hết kỳ.

Kính cáo
 Quảng-Đức-Sinh
 31, phố hàng Bồ, Hanoi



Hiệu Bào-chế Bảo-Bình-An

35 — Phố Hàng ngang
 Chân-Senk-Yu chủ nhân
 Giày nói số 550 HANOI



Là một hiệu Bào-chế do ông Chân-Senk-Yu có bằng cấp bên Tàu đứng chủ trương bán thuốc bào chế về các thứ cao đơn hoàn tán — Có đủ các thứ sẵn thật tốt.
 Tiên-sinh hiện để chữa cho nhều các quan Tây Nam, có nhiều giấy chứng chỉ tốt.

Lúc nào quý-khách đến xem mạch tiên-
 sinh cũng sẵn lòng tiếp khám lấy tiền.
 Bảo nhân kỳ đầu Phố Bồ

Imp. Moderre Hanoi

THỂ CỐI CỎ MỤC TÀI GIẤY

Con vẹt

Ròng rã ba năm trời, ăn không ngon, ngủ không yên, mất chơi, mất vui, tổ hàng trăm trang chữ son, rập hàng trăm trang chữ phóng, tôi đã tới thời-kỳ dỡ bị đôn.

Ngày nay, tôi hồi tưởng lại mà tôi lấy làm khiếp sợ cho cái trí nhớ của tôi về thời-kỳ ấu-trì. Ngẫm ra, thừa anh ta học chữ nho, là chỉ luyện có một cái trí nhớ. Trong khoảng có hơn một nghìn ngày mà bộ óc non nớt của tôi chưa được biết bao nhiêu là chữ: quyền Hán quyền Huệ và toàn bộ Tứ thư. Tôi chỉ gọi là sách Hán sách Huệ, chứ nào đã biết đâu là sách ấy thuộc về bộ Bắc-sử, cũng như tôi học thuộc lòng bốn quyển: Đại-học, Trung-dụng, Luận-ngữ, Mạnh-tử mà nào tôi có ngờ đâu rằng đã học hết bộ Tứ thư.

Nói cho đúng thì tôi chỉ như con vẹt, tuy học thuộc, đọc lâu lâu, nhưng chẳng hiểu là trong sách thánh hiền giầy những gì? Lời thầy giảng nghĩa thì lại theo ý như lời thánh hiền khiến tôi càng mờ mịt.

Tôi xin lạm dịch ra đây một câu trong sách Đại-học để ai có cho tôi là ngạo-mạn đối với thánh hiền và bất kính đối với thầy học, sẽ ngắm nghĩ mà lượng thứ cho tôi:

Tăng-tử viết: Thập mục sở thị, thập phủ sở chỉ, kỹ nghiêm hồ, phú nhuận ốc, đức nhuận thân, tâm quảng, thể hàn, cổ quản tử tất thành kỹ ý.

Dịch:

Thầy Tăng-tử nói rằng: mười mắt sửa trông, mười tay sửa chỉ, thừa nghiêm vậy ới! giàu nhuận nhà, đức nhuận mình, lòng rộng, thể lớn, cho nên đáng quản-tử hẳn thực thừa ý.

Dịch như thế, còn ai hiểu được mà

ngày xưa, ai ai học hay giầy chữ nho cũng đều dịch như thế cả.

Có một điều lạ là không bao giờ tôi tò mò muốn hiểu; có lẽ tôi cho rằng lời thánh giầy vẫn khác lời nói thường của kẻ phàm chăng nên tôi chỉ biết có một việc: cặm cở học thuộc lòng.

Anh em bạn tôi thường vịn ca tụng cái tài học thuộc lòng của tôi. Kể ra thì khi còn bé, cái sức ký ức của tôi cũng khá thực. Chẳng thế mà tôi đọc được một mạch từ đầu đến cuối quyển Đại-học.

Nhưng có lẽ anh em cũng quá tăng bốc cái năng lực ấy của tôi. Cho chí thầy học tôi nhiều khi cũng bị tôi lừa dối, mà khen tôi bằng những lời sáo-lạc.

Ngày nay tôi nghĩ tới sự man trá của tôi, tôi vẫn còn hổ thẹn và lương tâm tôi không khỏi bị cắn rứt.

Tôi hôm ấy trong huyện có hít chèo. Tôi vừa mở sách ra học thì nghe thấy trống chầu thùm thùm diêm hoai. Tôi núng lòng sốt ruột, tuy mắt để vào mặt chữ, miệng ngheu ngao đọc mà trí để cả ở đâu ấy. Tôi đọc xong hai lượt rồi mà vẫn không biết trong bài học nói những gì..

Chống chèo chờ đợi nghe inh ỏi bên ngoài... Tôi liền gấp sách ung dung cất lên bàn. Thầy ngồi xếp bằng đương dung dùi, đương mục kính thì thăm đọc chuyện Liễu-trai nên không lưu ý đến những sự sảy ra bên mình. Nhưng anh tôi thì có chiều ghen tức mắng gắt:

- Không học đi.
- Tôi đồng dặc trả lời:
- Em thuộc rồi!
- Thầy cũng quí lại hỏi:
- Thuộc rồi A?..

Xưa nay tôi vẫn nổi tiếng là học chống thuộc, nên thầy cũng không nghi ngờ gì. Nhưng thật ra thì tôi

chưa thuộc lấy một câu. Tôi đành nịnh rằng mai đây sớm học cũng kịp. Nhưng nào, có dậy sớm được! Thức khuya xem chèo thì còn dậy sớm sao được!

Sáng hôm sau, vừa mắt nhắm mắt mở, ở giường bước xuống, tôi đã nghe tiếng anh tôi học ôn lại bài; hơn qua đề sắp lên đọc. Tôi vội vàng đi rửa mặt. Chỉ kịp tum thấy sách là đã có tin thầy gọi lên học rồi.



Tôi lo sợ cưỡng quit, chắc mồm thế nào cũng bị đôn, ít ra là năm roi, theo như luật lệ riêng nhà trường..

Tôi đã mở sách ra nhằm... nhưng tôi biết cũng vô ích, năm sáu phút nữa đã đến lượt mình đọc rồi, còn học làm sao kịp... Thời dành lên thú tội chịu đôn là xong... Tôi đã làm quen với cái roi nhiều lần lắm rồi, nên nghĩ tới nó, tuy tôi biết thế nào thân thể cũng sẽ bị đau đớn, mà tâm trí tôi vẫn giữ được bản nhiên như không..

Bỗng một tia sáng lập lòe trong trí

nhớ của tôi: Thường thường tôi vẫn chơi đồ chữ với anh em bạn. Cách chơi như thế này: Mở một quyển sách gấp chéo phía dưới tờ giấy lại. Hai ba người, mỗi người lấy một chữ ở chỗ gấp chéo ấy, rồi mở rộng tờ giấy ra, nếu chữ mình lấy có ở nửa phía trên trang giấy là mình được cuộc.

Tôi mỉm cười, vì cái lối chơi đồ chữ kia có lẽ sẽ giúp tôi tránh nỗi mảy roi đôn... Tôi đương ngắm nghĩ thì có tiếng thầy gọi:

- Linh lên đọc.

Tôi gấp sách đặt ngón tay vào chỗ có bài học... Rồi tìm chỗ sỗ tôi rón rén gấp đôi nửa tập giấy đang sau lại, thành thử thầy và anh em bạn ngồi phía trước nhìn vào bia sách của tôi; vẫn tưởng sách tôi gấp kín nhưng kỳ thực thì tôi nhìn vào bài học mà đọc. Tôi vội làm bộ sợ hãi, kính cẩn đặt sách lên ngực, cúi nhìn xuống đất, nào ai có ngờ đâu rằng tôi nhìn vào sách. Lại may cho tôi, thầy đương mãi đọc giờ một chuyện Liễu-trai, ý hẳn lý thú lắm nên thầy cũng không lưu ý tới tôi cho lắm.

- Thưa thầy con xin đọc a!

Rồi tôi ế a kéo một mạch! Thoát nạn!

- Thưa thầy, con đã đọc rồi a!..

Thầy rời quyển tiểu-thuyết, đặt mục kính lên trán, dụi mắt nhìn tôi rồi thầy tôi quay lại phía các anh em bạn tôi mà bảo rằng:

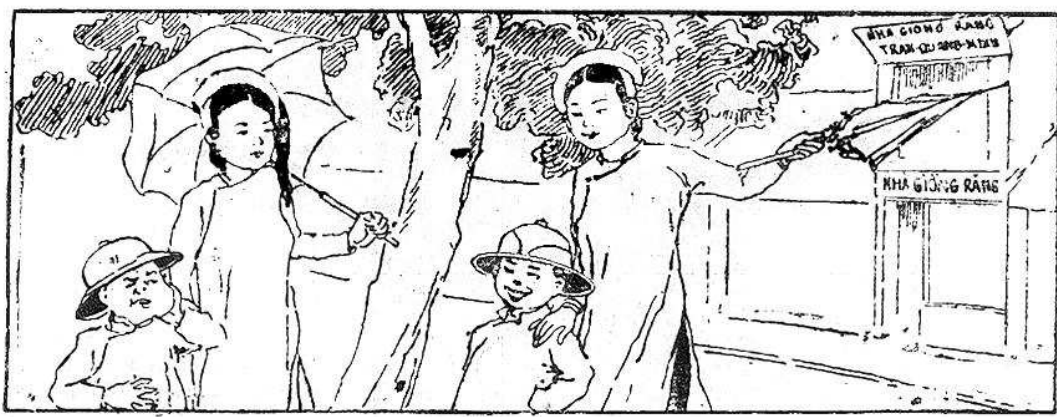
- Dấy! các con coi! thằng Linh nó học chăm chỉ thế, mới đáng là học trò thầy chứ!

Tôi hên lên cái nhìn chán, khiến thầy và anh em bạn lại cho là tôi có tình buồn nhận.

Từ đó, hễ hôm nào tôi mãi chơi không thuộc bài thì tôi lại dùng đến cái mẹo ấy.

(Còn nữa)

NHỊ-LINH



Bà Nghị - Kia bà Hàn đi đâu đấy? cháu làm sao mà mặt mũi sưng thế?
 Bà Hàn - Ấy cháu đau răng, tôi định đến bác Đốc hỏi xem nên mang cháu đi chữa đâu?
 Bà Nghị - May quá, thằng cháu này trước cũng đau, mồm miệng sưng to bằng hai thế mà tôi chỉ đem cháu lại nhà giờng răng Trần Quang Minh chữa vài lần là khỏi.
 Bà Hàn - Ấy tôi quên bằng đi đấy, bác Đốc cháu trước cũng giờng răng vàng ở đó, vẫn khen công việc cần thận và kỹ thuật mà nhất là chữa mấy cái răng cho bác gái cháu thì lại thần tình quá - Chẳng biết có gần đây không?
 Bà Nghị - Kia kia, ngay trước mặt, bác cứ trông biển đề «Nhà giờng răng Trần Quang Minh» số nhà 198 phố Hàng Bông Lờ là phải!

Ai sẽ chúng ????

Có riêng 200 số biểu các ngài có xe đạp đem đến sơn và mạ, hoặc mua hàng ở hiện Đồng-Mỹ, từ 6p.00 giờ lên.

Số đầu: một cái xe đạp đáng giá 50p.

Số thứ hai: một cái xe đạp đáng giá 30p

ĐỒNG-MỸ

Nickelage: Emaillage au four
 Réparation des Cycles.
 N. 51 Rue du Papier Hanoi

